NĂM THỨ MƯỜI, — SỐ THỨ 1642 MỖI SỐ: 0$02 NGÀY THỨ NĂM 7 SEPTEMBRE 1922

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Một năm.	Các làng và Các công-sở	Sáu tháng.	Ba tháng.	Một tháng.
Mua giấy (de papier) Bắc-Kỳ, Trung-Kỳ, Ai-Lao, Cao-Miên	6 $ 00	»	3 . 00	1 . 50	0 . 50
Người đem đến nhà	6 $ 00	5 . 00	3 . 50	1 . 75	0 . 60
Đổi và Chi-phiếu	6 $ 00	8 . 00	3 . 20	1 . 60	0 . 55
Nam-Kỳ và Trung-Kỳ và Xiêm	6 $ 00	8 . 00	3 . 20	1 . 60	0 . 55
Nam-Kỳ và các Pại-diện Pháp	6 $ 50	9 . 00	3 . 30	1 . 65	0 . 60
Ngoại-quốc	9 $ 00	»	4 . 50	2 . 25	0 . 75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: P. B. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE n° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.
4e page
Une serie insertion. . . . 0$50 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$15 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Một cách bổ-cứu cho nhân-chủng ta

Ở nước ta bây giờ, ai là người còn có chút tâm huyết đối với đồng bào, đối với tổ-quốc, trông thấy cái giống nòi mình ngày một còm cõi yếu-ớt mà chẳng lấy làm kinh tâm thảm mục, muốn tìm phương bổ cứu, để mong có một ngày kia nhân-chủng cũng cường tráng được như nhân chủng Âu Mỹ, nhờ ơn qui chính-phủ bảo-hộ dìu dắt mà bước lên con đường tiến-hóa văn-minh. Than ôi! người mạnh thì nước mạnh, người yếu thì nước yếu, muốn cho mạnh nước, tất phải mạnh dân. Cái vấn đề thể-dục cũng với đức-dục trí-dục vốn đều là những vấn đề quan trọng của các nhà chính-trị, các nhà giáo-dục, các nhà ngôn-luận thường phải nhọc lòng khổ óc, trù hoạch thì thờ ra trăm đường nghìn nỗi từ xưa đến nay; mà trong ba cái vấn-đề ấy, so cái thứ tự hoãn cấp trước sau, thì sự thể dục lại càng quan-trọng hơn là sự đức-dục và trí dục. Cách-ngôn Tây có câu rằng: Cái thể phách kiện-toàn là đồ đựng cái cái tinh thần kiện-toàn; không sức thì đức-trí phụ vào đâu mà có. Giả như có một người kia, tay chân sầu-trước, mình mẩy ốm o, suốt năm chẳng bệnh này thì tật khác, dù có không ngoan tài giỏi, học vấn đạo-đức mấy đi nữa, cũng chẳng làm nên được công chuyện gì có ích cho nhà, có ích cho nước, mà kết cục một đời cái thân ky sinh ở trên giường bệnh ấy, phẩm cách cũng đến phải thụy-lạc, sinh kế cũng đến phải khốn cùng. Nhân dân là các phần-tử để cấu-tạo thành một quốc-gia; nếu trong một nước mà có phần nhiều người yếu-đuối như thế, thì chính-trị mong gì thành tài, giáo-dục mong gì thành tài, thực-nghiệp mong gì chấn hưng, quốc-vận mong gì thịnh vượng.

Quí Chính-phủ bảo-hộ độc lòng khai-hóa, muốn mở-mang trí-thức, phát-triển quyền lợi cho dân ta, trước hết cũng phải săn sóc đến nòi giống ta đã; trong khoảng vài chục năm nay, nào trồng đậu, nào khám dịch, nào mở cuộc y tế, nào lập trường thái y, nào nhà hộ sinh, nào phòng chữa mắt, ra những điều lệ vệ-sinh ở các xứ, dạy những bài học vệ-sinh ở các trường, phàm những cách cải lương nhân-chủng cho ta, không một điều gì là không tinh tường châu-đáo. Các nhà kiến-thức trong nước cũng đã biết lưu-ý đến cái vấn đề thể-dục, hoặc khích-khuyến về các phương-pháp thao-luyện, hoặc cổ động về các lý thuyết vệ-sinh. Nhưng khốn thay! đối với những người giàu có no đủ, thì mới có thể nói được thể-dục, bàn được vệ-sinh; nếu đã đến cái nước cơm không được no, áo không được lành, vật mũi đứt mi tiếng còn chẳng xong, mà nói những cách thể-dục, giảng những cách vệ-sinh, thì thật không khác gì trông thấy kẻ đói phải đi nhặt rễ cỏ ăn mà bảo sao mày không biết ăn cháo thịt. Dân nhà quê ta mười nhà thì chín nhà nghèo khổ như thế; đối với những hạng người ấy mà nói vệ-sinh, bàn thể-dục thì phỏng có ích gì không?

Ôi! nghĩ đến cái tình cảnh một đứa con trẻ bị đày thân vào làm con nhà nghèo ở nhà-quê ta mà thật phải đau lòng xót dạ. Suốt ngày đến tối, cha đi cày, mẹ đi cấy, ở nhà lăn-lóc với một thằng anh, hay một con chị chừng bảy, tám tuổi, đói thì nhối cho nắm cơm nắm ngô nguội, khát thì vục cho gáo nước ở dưới hố dưới ao; nhem-nhuốc bẩn thỉu, không ai tắm rửa, không ai cứu mang: khi sải đẹn, khi ốm đau, dù cha mẹ có bụng thương con, cũng đành chịu mặc con với bệnh, mặc mệnh với trời, chẳng có tiền đâu mà thuốc thang chữa chạy cho đến nơi đến chốn được. Cái thân thể đứa trẻ con cũng ví như cái cây mới nứt nhánh nảy mầm, cần phải vun xới bón tưới luôn luôn, mới mong xanh ngọn nở ngành mà có một ngày kia khai hoa kết quả. Người mình những trai lành gái tốt phần nhiều đã vì không được hưởng cái cách bảo-dưỡng từ-tế mà bị trật-tắc hết sinh-cơ, khó héo hắt tinh lực từ lúc tuổi còn măng sữa kia rồi, còn mong gì về sau lớn lên có được cái sức vóc mạnh mẽ. Cái nguyên-nhân giống người mình sở dĩ suy-nhược tuy có nhiều cớ, mà con trẻ thật dưỡng từ-tế là một cái cớ rất to. Cứ coi những đồ dùng đời xưa cái gì còn sót lại, riu búa dao dựa, mà bây giờ các nhà khảo cổ thường phát hiện được ở dưới đất, thì đủ chứng rằng giống người mình nguyên cũng là một giống to lớn mạnh mẽ, nhưng tiên-dân mình các đời cổ quyết không đến nỗi yếu ớt gầy ốm như chúng ta ngày nay; thật chỉ vì lúc bé không mấy người được nuôi-nấng kỹ-càng, hậu-thiên không bồi-đắp-dưỡng được tiên-thiên, lâu dần thành ra giống yếu. Các nhà nhân-chủng học đã từng kinh-nghiệm mà chứng minh cái lẽ chủng-tộc di-truyền; phàm giống mạnh thì hết đời nọ qua đời kia cũng ngày càng mạnh, mà giống yếu thì càng ngày càng yếu; giống người đã yếu mà không biết cải-lương cho được khỏe, thì cái giống ấy chỉ có mòn-mỏi lần lần mãi cho đến kỳ tiêu-duyệt thì thôi. Nghĩ đến thế mà thật phải rùng mình thay cho cái tương lai nòi giống mình vậy.

Việc cải-lương nhân-chủng ở nước ta bây giờ, phải lo cái phương sách cứu vớt bọn con trẻ nhà nghèo ở chôn thôn quê trước; cứu vớt được bọn con trẻ ấy tức là gây được cái giống mạnh sau này. Cái công cuộc Âu-trí viên mà hội Khai-trí-tiến-đức đề xướng lên, đương trù nghĩ liên hành đó chính là cái phương sách độc nhất vô nhị để cứu vớt bọn con trẻ mà gây lấy cái giống mạnh cho nước nhà. Dám mong ai nấy đều nên đoái nghĩ tới giống nòi, kẻ xuất của người xuất công mà tán thành cho cái công cuộc ấy được chóng thành-tựu, thì cái vấn-đề cải lương nhân-chủng mới mong có ngày giải-quyết mà không thành là một câu chuyện không-đam vậy.

T.

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 6 Septembre 1922

Hội Vạn-quốc

Ngày hôm thứ ba, hội Vạn-quốc đã bội nghị kỳ thứ ba, M. Edwards (đại biểu nước Chili) chủ tọa.

Có điện tín đến báo rằng nước Bolivie sẽ cử một viên đại-biểu đến dự nghị.

Vì việc ông Edwards được tháng cử làm hội trưởng, nước Pérou quyết chí không dự hội-đồng nữa, liệt quốc đã giảng giải mãi, cũng không được.

Viên thủ-tướng nước Áo Seipel vẫn điều-đình về việc nước Áo. Ngày hôm thứ tư này, thì tòa Trị-sự hội Vạn-quốc sẽ nghe ông trần thuyết. Cứ theo như lời nhà báo *Havas* thì nước Pháp và nước Anh đã hợp ý về việc cần phải trợ-giúp ngay cho nước Áo.

Một cuộc bay

Một cái phi-cơ lớn của Đại-pháp đã bay thử ở Hâvre rất là tốt. Tốc lực mỗi giờ được độ 70 kilomètres, mà cái phạm-vi rất rộng. Cái xương máy bay cần được 10 tấn, hai cái cánh rộng được 250 thước vuông, có bốn cái động cơ, mỗi cái bốn trăm mã lực.

Việc xứ Tây-bá-lợi-á

Nhật bản rất quân ở Tây-bá-lợi-á về.

Việc xứ Haute Silésie

Trong 78 phần trăm nhân-dân ở Haute Silésie về bạt Đức, có 68 phần trăm dầu phiếu ưng thuận đem đất ấy sát nhập nước Phổ, còn 6 phần trăm thì đầu phiếu ưng đặt làm đất ủy-trị.

Hội Vạn-quốc

M. Hanotaux sẽ dự các hội-đồng coi về về việc chính-trị liệt-quốc. M. Jouvenel thì dự hội thanh-giảm quân bị. và về việc đồng lao cộng-tác về đường tri-thức, M. Reynald thì sẽ xét về các vấn-đề xã-hội với M. Barthelemy, M. Noblemaire sẽ xét về các sở chi-tiêu, nhưng không dự vào hội-đồng riêng nào cả. M. Serrys được cử làm hội-trưởng hội-đồng kinh tế.

Bản tờ trình về sự cai-trị các xứ sẽ đệ trình đại hội-đồng xét.

Việc thành Dantzig

Sáu chục người thấy bình bị một nghìn người dân Đức cầm thổi sắt đánh đuổi. Mấy người Ba-lan cũng bị đánh. Khi gỗ được lính thấy ra thì người Đức biện tỉnh phản-đối người Pháp, người Anh và người Mỹ.

Việc nước Hy-lạp

Chánh-phủ Hy-lạp có bá-cáo rằng đội quân thứ nhất đã tiếp với đại-quân đề đóng ở các trận địa ở đằng sau Ouchak. Chánh-phủ Hy-lạp đã rằng quân lính không giữ kỷ-cương, cho nên mới phải thất bại. Đảng Tgdo thì trách cứ chánh-phủ và binh-quyền.

Báo *Brenting Standard* có nói: M. Venizelos được tin mới trở về Athènes, nhiều bào-quân yêu cầu tòa Nội-các phải từ chức. Nhân dân nước Anh sẽ xuống trú ở các tàu nước Anh đóng ở Smyrne.

Tuần-dương-hạm Đại pháp tên là *Ernest Renan* đã tới Smyrne.

Nhà điện-báo *Reuter* nói rằng chánh-phủ nước Anh thương-nghị với chánh phủ nước Pháp và chánh-phủ nước Ý đã xét ra rằng hiện nay có thể điều đình để lập một cuộc đình-chiến cho bai nước Hy-lạp và Thổ-nhĩ-kỳ để giữ cho khỏi hại nhân-mạng nữa.

Thị giá quốc-trái. — 3%. 51.80 4%. 1918 83,15 — 5%. 1915 1916 76 70 — 5%. 1920 88,60 — 6.% 1920 90 97

THẾ GIỚI TÂN VĂN

Làm họa-báo bằng vô tuyến điện được

Trong khoảng mấy năm nay, nghề vô tuyến-điện ở nước Mỹ cực kỳ tiến-bộ: âm-nhạc, tân-văn, diễn-thuyết, dạy học, ông dụng không thiếu một việc gì. Ở nước Mỹ người ta thường hỏi nhau rằng anh có muốn nghe âm-nhạc ở trong không-khí không? Câu hỏi như ấy đã thành là một tiếng khẩu-đầu trong khắp các hạng người; coi thế đủ biết cái công-dụng vô-tuyến điện đã là rộng lắm vậy.

Kỳ nhất là dùng vô-tuyến điện để truyền đạt được cả những bức ảnh đi khắp mọi nơi như là một thứ họa báo vậy. Ngày năm ngoái, ông Tổng-thống Harding diễn thuyết ở Annapolis: bức ảnh ông đương đứng diễn thuyết chỉ trong hai chục phút đồng-hồ đã được tiếp truyền đạt được tới Ba lê. Cách truyền đạt như thế vẫn không phải đem bản bức ảnh gửi bằng vô-tuyến điện đến Ba-lê được, nhưng vì trong bức ảnh có chỗ đậm chỗ lạt không giống nhau, phát ra các thứ điện báo cũng bật như thế, khi những điện báo ấy sa đến cái máy thụ điện ở Ba-lê rồi, cái bình trong bức ảnh tự nhiên in lên trên tờ giấy cảm quang ở trong máy thụ-điện.

Từ đây về sau thật mở được một cái sinh diện mới ở trong tân-văn giới: chẳng những dùng vô-tuyến điện-thoại truyền-đạt được những tin tức hàng ngày, thành là một thứ tân văn rất lành chóng; mà khi gặp có sự-tình gì trọng yếu lại lấy vô tuyến điện truyền đạt được cả từng bức ảnh trong một cái thời kỳ rất ngắn cũng hiển ở trước con mắt mọi người. Cương vực trong thế giới thành ra sức tiến lại hơn trước nhiều: những sự-tình trước kia phải phí bao nhiêu ngày tháng chưa được thấy được nghe, hiện tại chỉ trong vài chục phút đồng-hồ có thể rõ mồn một ở trong tai mắt người ta cả: cách mấy trăm kỳ-lô-mét mà nghe được tiếng nói, nhìn được thái-độ của một vị danh-nhân đương diễn thuyết không sai lại chút nào, chẳng là một sự khoái ý cho người ta lắm ru?

Hiện thời vô tuyến-điện ứng dụng rộng nhất là ở nước Mỹ; nhưng ở nước Pháp, nước Anh và nước Nhật-bản cũng đương cố theo cho kịp. Các như trên kia nói bức ảnh của ông tổng thống Mỹ truyền đạt bằng vô-tuyến điện đến Ba-lê, chính là đang phép vô-tuyến-điện chiến tranh của một vị điện-học trứ danh nước Pháp ông Edouard Bélin nghiên cứu mà phát minh ra. Chắc có một ngày kia nghề vô-tuyến-điện càng ngày càng tiến-bộ mãi lên, có thể đem hết tinh hoa các chỗ xa dùng sức điện đời đến trước mắt ta được cả vậy.

Một tin mừng cho kinh-tế Việt-Nam

Vừa rồi các báo Tây Nam có đăng tin phòng nhất viện kinh-tế bộ Thuộc-địa bên Pháp đã chấp đơn ông nghị-viên Nam-kỳ Outrey gởi xin ngày 27 tháng chạp năm 1920 nói về vấn-đề lộn lẫn bội gạo với bột mì để làm bánh dùng hàng ngày và các thực-phẩm thì đã được chuẩn y. Trong thư quan lồng trưởng bộ Thuộc-địa Albert Sarraut có nói rằng: « Khi nào « Đại-Pháp dùng đến bột gạo thêm « làm đồ lương-thực thì sẽ chỉ mua « của Đông-Pháp và từ nay các mễ-« cốc của ngoại-quốc thì toàn bộ Đại-« Pháp không dùn nhận dùng nữa. « Cái vấn-đề tiêu thụ bột gạo Đông-« Pháp đã được Thượng-Hạ nghị-« viện Đại-Pháp hoan-nghênh cả. »

Nghe cái tin ấy thì thật là đáng mừng cho nền kinh-tế nước nhà lắm vậy. Có lẽ ai cũng thừa rõ nước ta là nông-quốc, dân ta là nông dân, thì kinh-tế của ta duy trì được tất cũng phải nhờ ở nông-nghiệp, tuy ngày nay thương-nghiệp có ý phát đạt một đôi chút, nhưng bọt kẻ rắc trên cánh đồng rộng trăm nghìn mẫu thấm thía vào đâu, mà buôn bán có gì, các thành thị cũng đã thành lập được giảm bớt nhà buôn khá khá, nhưng tưởng chẳng qua cũng không khỏi được cái vòng buôn thúng bán mẹt, buôn đầu chợ bán cuối chợ, công nghiệp có vẻ phát đạt một tý, nhưng mới có tiếng chứ chưa có miếng, mỗi nhà giảm bớt người thợ làm mấy cái mũ, mấy đôi giầy, mấy cái tủ làm được đồng nào chỉ cung cấp vào miếng ăn hết, thỉnh cảnh rất quẫn-bách, quanh năm xoay mòn tiền nộp thuế môn-bài không xong, thế thì phi nông-sản lấy chi mà bồi đắp cái nền kinh tế rộng rãi trên mặt bán đảo Đông-Pháp này.

Hoặc giả có người bảo rằng « có chi mà mừng, có của chẳng bán chỗ này được thì bán chỗ khác, lo gì? » thì ta xin đáp rằng: Quốc dân ta nhất-thiết phải trông vào các nhà nông, mà nông-nghiệp chỉ trông vào hột thóc hột gạo thì mới thịnh-vượng, nghề nông được thịnh-vượng ấy là cái nguồn gốc phát-đạt chẩn-hưng mọi nghề công thương, cái lý-do ấy ai ai cũng đã chứng nhận cả. Cho nên năm nào tiết thuận phong đăng hòa cốc thì nhất bàn xã hội chẳng cứ thành-thị quê mùa chỗ nào cũng có vẻ vui cười, buôn bán cũng dễ-dàng, nhà quê kẻ chợ đều thấy cái vẻ sầm uất nhộn nhịp lạ thường; mà thật thế, những năm mất mùa đói khát thì cảnh sắc thật là buồn, hàng họ ế-ẩm, thợ-thuyền ngồi chơi ăn nợ, lại đến những miền nghèo ngặt quá mới khổ, nào vợ vợ chồng chồng, bỏ bố con con, nheo nhóc ra công cố sức kéo cày trả nợ hàng mấy năm chưa hết. Cái tình cảnh quốc dân thật là đáng buồn đáng thương.

Song cái lẽ đó đã đành là cái lẽ thường nhiên, gần năm trước đây mùa màng được, gạo thóc nhiều, giá cả hơn thế mà đi đến đâu cũng thấy kêu ran ran hàng ế, hàng bán không chạy, nhà quê không ai mua bán gì, cái trở lực trong công thương giới có lẽ nhiều nhà kêu lung tí vốn chịu không nổi phải đóng cửa bỏ đi, vậy thì cái nguyên nhân kia ở đâu mà ra? Các nhà nông ta thường bằng năm cấy bái xong ra tỉnh sắm sửa trung-bừng nhộn nhịp: nào quần quần, áo áo, nào cân đối ăn gian, nào giầy giầy, dép dép, miếng xà-phong cái khăn mặt, mà nay phải bỏ gối ngồi xó trông đồng thóc mọc mầm. Các vật hóa của công thương phải đình trệ là vì sao?

Thóc gạo của ta thường bay xuất-cảng đem bán cho Tàu cho Nhật một số khá lớn, ta hãy xem ngay bản kê-toán của phòng thương-mại và sở thuế xuất cảng của nhà thương chính thì rõ, vì nước Tàu, nước Nhật người nhiều, đất giồng giọt cấy gieo được rất ít, nhân khẩu gấp 3, 4 phần sản-vật, nếu chẳng có gạo của ta thì lấy chi mà cung cấp cho sự thực-dụng hàng ngày, gia chi dĩ nước ta lại tiếp giáp với họ rất gần, sự vận-tải có phần tiện lợi lắm.

Lại còn Phi-luật-tân cũng là một mối hàng rất to của ta, hàng năm ta xuất cảng thóc gạo bán cho Phi-luật-tân rất nhiều mà xem lại có ý nhiều hơn cả Ngoài 3 chỗ bán to ấy ta cũng bán được cho Mỹ cho Pháp được ít nhiều, nhưng đem số gạo xuất cảng sang Mỹ sang Pháp mà xem thì chẳng thấm vào đâu, vì ở đó xa xôi, tuy có dùng nhưng chưa có lưu tâm đến, nên không tiện thụ cho ta được bao nhiêu.

Thế mà năm ngoái quẫn đảo Phi-luật-tân cố hết sức đề-xướng chủ-nghĩa bảo tồn quyền lợi, các đảng đảng quyết yên cầu Chính-phủ rải-rích nghiêm cấm không cho thóc gạo Đông-Pháp ta nhập cảng là vì các điền-chủ Phi-luật-tân biết rằng thóc gạo của ta giá rẻ hơn, dẫu rằng chở-chác diện vợi, thuế má nặng nề, mà vẫn còn có giá bạ hơn của họ — nên thóc gạo của họ thành ra ế hơn nhiều, nhân-dân vẫn ham tiêu-dụng thóc gạo ngoài. Do cái lòng hèn vực quyền lợi bản thổ, chánh-phủ Phi-luật-tân dẫu có biết cấm thóc gạo ta vào cảng là một cái thiệt-thòi mà cũng phải đành lòng ra lệnh thi-hành vậy. Để đành rằng cái phương-sách ấy ngày nay đã tạm thất bại rồi, Phi-luật-tân mất mùa, lại phải ăn gạo của ta, nhưng cũng vì ta ít mối hàng nên có chỗ ăn hàng to nhất hoãn việc tiêu-thụ cho ta là sinh ra tăng bớn ngày, có của mà chịu ngồi bó gối đành trông cho có mốc hại, thật cũng đáng tiếc.

Ôi! ta có phương-pháp nào trừ được cái quẫn hại ấy không?

Muốn cho khỏi ế hàng tất phải tìm khách mua, mà thương mãi giao-dịch với các nước thì chưa ai biết đến ta tuy có một vài nước xung quanh gần gần đã rõ cái tinh-cảnh của ta, nhưng cũng chưa đám xây lắm quan-trọng, thị-trường thế-giới thật chưa biết thương mãi ta là gì, thì dẫu có của mà ai biết ai mua, có tiền mà chịu ngồi coi đành.

Các nhà tư-bản ta ơi! cái vấn-đề giao-dịch với thị-trường nay có lẽ nên lưu-tâm lắm mới được, phải cho vấn-đề này là một vấn-đề lưỡng-lợi — lợi mình và lợi người đồng-chủng — mới được phải làm sao ra tay thảo vát với đời cho đường giao-dịch của ta được rộng thêm ra và người thị-trường hàng năm phải công-nhận mình cũng giúp cho nhân-loại được một phần công-lao trọng-đại. Làm sao cho: 1° ngoài thì hết mọi nơi ta có đại-biểu mà cổ-động làm mối-giới cho ta; 2° trong thì phải chịu khó đi góp nhặt gạo thóc từ chốn cô-thôn, rừng suối mươi lăm tạ cho đến chốn phi-nhiêu giảm bảy trăm vạn tạ mới được, thì người ngoài mới chóng biết mình và kẻ ở đâu đến hỏi lợi của ta mới khỏi được ăn lại được nói. Vậy thì thương-trường ta lo gì không phát-thịnh, sự-nghiệp ta lo gì không vĩ-đại, lo gì ta không có mối hàng nhiều, dẫu người nấy nghề đã có người khác cầu, chỗ nấy không dùng ta đem bán chỗ khác, cái lợi của ta vừa thu được hoàn-toàn không sóng sánh đi đâu nào mà cũng không lo có của mà phải ngồi trông chịu chết, để đầy không có người mua.

Ấy cũng bởi cái vấn-đề này mà chánh-phủ Bảo-hộ vừa đây có trù tính đặt cổ-vấn thương-mại cho Đông-pháp mà thương-nghị lúc bấy giờ là lúc ta lại cần phải cử người đại-biểu đi hết mọi nơi cho chóng thành-hiệu, vì hiện nay các nước bên Âu Mỹ ai cũng còn nhớ ở khu hàng của Đông-pháp làm mẫu bây tại hội Đấu xảo thuộc-địa Marseille. Cái cơ-hội này là một cơ hội rất cần thiết, mong rằng quốc-dân ta chớ bỏ qua mới phải. Thuộc về vấn-đề này, ký-giả xin để lại bàn sau một bài riêng thật rõ ràng, kẻo nói luôn thì dài quá lại e lạc đề mục chăng.

Sau này ký-giả xin nhắc lại rằng các nhà nông thương nên trù liệu điều-định với nhau làm sao cho được thật nhiều mối hàng nhất làm với mình như là nước Pháp (coi bước thứ cần quan A. Serrault nói trên kia) thì tạ chỉ lo không đủ mỗ cốc cho người tiêu dụng, chớ không lo thóc gạo phải đành đồng mọc mầm vậy.

Bọc vô Phí Hùng Cục Hồ Petrus Ký (64-74) tặng cho Thư viện Tự rofilms của Cornell

Trước khi họ ngòi bút, ký-giả xin cùng với quốc-dân Trung-Nam-Bắc tam-kỳ đồng-thanh cảm ơn quan Thượng-thư Sarraut là một ông quan hữu tâm với Đông-pháp mà nhất là với Việt-Nam ta lắm, đã bết công cổ sức điều-đình với Thượng-Hạ nghi-viện về việc dùng gạo của ta cho khỏi nước ngoài bắt chẹt đánh hạ giá đi. Thật là một tin đáng mừng cho cả quốc-dân vậy

L. Đ Phần-hương-tử

Bảo-tồn Không-học

Dịch sách Luận-ngữ

Loại thứ VIII

Nói về cách xử kỷ tiếp vật

(Tiếp theo)

215. Tử viết : Bần nhi vô oán nan, Phú nhi vô kiêu dị.

(Xem trong bộ Tử-thư chính văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Hiến-vấn tờ 14).

DỊCH NGHĨA. — Đức Khổng-tử nói : Nghèo mà không oán, khó. Giàu mà không kiêu, dễ.

216. Tử viết : Kỳ ngôn chi bất tạc, tắc vi chi dã nan.

(Xem trong bộ Tử-thư chính văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Hiến-vấn tờ 16).

DỊCH NGHĨA. — Đức Khổng-tử nói : Những người nói ra mà không biết thẹn, thì là người hay nói khoác. hẳn khó sao thực hành được.

217. Cừ-bá-Ngọc sứ nhân ư Khổng-tử. Khổng-tử dữ chi tọa nhi vấn yên viết : Phu-tử hà vi ? Đối viết : Phu-tử dục quả kỳ quá nhi vi năng dã. Sứ giả xuất : Tử viết : Sứ hồ ! sứ hồ !

(Xem trong bộ Tử thư chính văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Hiến-vấn tờ 16).

DỊCH NGHĨA. — Ông Cừ-bá-Ngọc (quan đại-phu hiền nước Vệ) sai người sứ sang đức Khổng-tử. Ngài cho ngồi mà hỏi thăm rằng : Quan lớn ở nhà làm gì ? Người sứ thưa rằng : Thầy tôi chỉ muốn làm sao cho tỉ lỗi mà tự mình vẫn thấy chưa làm được vậy. Khi sứ giả ra. Ngài khen rằng : thế mới đáng là sứ ! thế mới đáng là sứ !

218. Tăng-tử viết : Quân-tử tư bất xuất kỳ vị.

(Xem trong bộ Tử-thư chính văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Hiến-vấn tờ 16).

DỊCH NGHĨA — Ông Tăng-tử nói : Người quân-tử lo nghĩ việc gì, chẳng ra ngoài chức vị mình, chỉ cầu hết việc bổn-phận mà thôi.

219. Tử viết : Quân-tử sĩ kỳ ngôn nhi quá kỳ hạnh.

(Xem trong bộ Tử-thư chính văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Hiến-vấn tờ 16).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói : Người quân-tử đã nói thì nhất định làm ; nếu nói quá cái việc làm của mình thì lấy làm sỉ mà không hề nói.

220. Tử-Cống phương nhân. Tử viết : Tử dã hiền hồ tai : phu ngã tắc bất hạ.

Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Hiến-vấn tờ 17).

DỊCH NGHĨA — Ông Tử-Cống thường lấy người nọ sánh với người kia mà bàn người hơn người kém. Đức Khổng-tử bảo rằng : Trò Tứ giỏi có sức thừa mà làm thế : như ta thì không rỗi.

221. Tử viết : Bất hoạn nhân chi bất kỷ tri, hoạn kỳ bất năng dã.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Hiến-vấn tờ 17)

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói : Không lo người ta không ai biết mình, chỉ lo mình không giỏi mà thôi.

222. Tử viết : Bất nghịnh trá, bất ức bất tín, ức diệt tiên giác giả, thị hiền hồ.

(Xem trong bộ Tử thư chính văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Hiến-vấn tờ 17).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói : Không cần phải nghình liền nó là người gian trá, không cần phải ức-đạc nó là người bất tín, mà cũng biết trước được nó là người gian-trá, là người bất tín, ấy là người có trí tiên giác, thật hiền thay !

223. Vi-sinh-Mẫu vị Khổng-tử viết : Khâu hà vi thị thê-thê ? giả dư ? Vô nãi vi ninh hồ ? Khổng-tử viết : Phi cảm vi ninh dã, tật cố dã.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Hiến-vấn tờ 17).

DỊCH NGHĨA — Người Vi sinh-Mẫu bảo đức Khổng-tử rằng : Ông Khâu làm sao cứ đi mãi không thôi, chẳng là chực đem miệng lưỡi để đi nịnh người ta đấy hay sao ? Đức Khổng-tử nói : Không phải dám làm nịnh vậy, là ghét người cố-chấp mà không thông vậy.

224. Hoặc viết : Dĩ đức báo oán, hà như ? Tử viết : Hà dĩ báo đức ? Dĩ trực báo oán, dĩ đức báo đức.

(Xem trong bộ Tử-thư chính văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Hiến-vấn tờ 17).

DỊCH NGHĨA. — Có người hỏi Ngư-ti ta có oán nơi mình mà mình lại lấy ơn mà báo thì sao ? Đức Khổng-tử bảo rằng : Lấy ơn báo oán, thì lấy gì báo ơn ? Chi bằng kẻ có oán nơi mình thì cứ lấy lẽ thẳng mà báo, để kẻ có ơn nơi mình sẽ lấy ơn mà báo.

(Còn nữa) D. B. T.

Dư luận Nam-kỳ

Cái hại vì khiếm bề giáo-dục

Chúng ta hằng được nghe người có dạ ưu-thế mẫn thời trong xã-hội : lắm lúc bàn đến câu này, nghe ra chính là một câu nói rất hữu tình, lại là lời than phiền thâm-đạm cho liên-đới của luân-lý nước ta vậy : Thật đáng lo thay, đáng sợ thay.

Đại-ý câu một câu như thế, ta nghĩ về đâu ? Bởi cái nguyên-do nào ? Lấy đôi mắt tầm-thường của ta thử trông vào quan-sát cho kỹ-càng cái hiện-trạng trong một phần nữ-lưu chung quanh ta đây, thì đã nhận rõ được. Còn điều chi tối-tệ, khinh bỉ, bề khiếm cho người đồng thời vừa ghé mắt vào, trông ngắn đến, với bắt phải giành mình gớm-ghét, hơn là một hạng con gái hoang dâm kia thường ta lấy làm khinh-khi bỉ-bạc, cái phẩm-giá ấy ta dám coi nhẹ hơn lông, hèn quá hại vậy.

Nhục-nhã thay cho tiếng gái « bán-xác » ! Ai cũng cho rằng tiếng ấy, nếu dùng vào trong phe nữ-giới thật quả là thô-bỉ nặng-nề. Cái xấu-xa như nhớp đến đó là cùng tột. Phàm những ai vui mê, lỡ sẩn gót vào con đường đó rồi, hầu thật là một kiếp sống thừa, chẳng còn có bực nào nữa cho xứng đáng đặng liệt vào một hạng.

Mà lẽ ấy lâu nay hàng nữ-lưu nước nhà để nào chưa từng rõ biết. Nếu đã biết rằng ấy là một điều thất đức khiếm hạnh của mình, ắt cũng lấy làm áy-náy, thẹn thùa mà xa lánh cái nghề hư nghiệp mạt đó. Nhưng vậy chớ thử nghĩ kỹ lại cái số gái hư có giảm bớt chút nào hay càng ngày càng tăng thêm ? Biết bao là hạng rành nghề trường-trải, lớp dật-lạc ẩm-thầm, đổi hình giả dạng.

Đến lúc kết cuộc rồi con gái như vậy mới ra sao ? Phàm các đấng làm cha mẹ ai cũng đều cố ý, chú-trọng về nền danh-giá, lo sự miệng người đời. Vì biết danh tiếng của người chẳng có cái nguyên cớ nào làm cho man trói chầy, ta mở hơn là mắc phải một đứa con vui về nghề hư mến về nghiệp dở đó cả. Ấy vậy thời sự dạy rắn ngăn đón cũng đã lắm — nhứt là lúc trẻ vừa mới lớn lên, đúng tuổi cập-kê thì lại càng khổ tâm hơn nữa. Bất luận giờ khắc nào mối nhu-tư vẫn có bên mình luôn, ngày đêm hằng pháp-phồng trong bụng, trông chẳng khác nào mắc phải lội vạ gì trong hệ Bao nhiêu đó cũng đủ chứng rõ-ràng, ai có con gái lại chẳng khẩn-yếu trước cầu cho ngày sau tránh khỏi cái vòng đảo-điên quái-gở ấy.

Phải, đại ý mọi người đều thường vậy ! Song ngày nay số gái bán xác và số hoang dâm dật lạc càng bền càng nhiều như thế,... thì trong một phần vì tâm-lý cứ khuynh về đường ấy, dẫu ngăn cản thế nào cũng chẳng sao ngăn cấm khỏi. Ngoài sự đó rồi còn chi khác hơn ? Thiết nghĩ cũng vì cái tệ trong đường giáo-dục mà ra. Ôi ! cái trách nhiệm làm cha mẹ day con chẳng để ; phải biết chức-vụ mình ! Lúc trẻ còn lên nằm lên bẩy dạy cách nào, lẫn qua đến 17, 18 phải cách nào. Rất quan hệ thay cái tuổi 19, 18 này, ấy là một đường nên, một nẻo hư đó. Các đấng làm cha mẹ nên lưu tâm lắm. Một nói ra hoặc với chồng con, hoặc với người ngoài, cũng phải giữ-gìn cẩn-thận, nghiêm chỉnh, thanh bai : cốt để cho con nơi theo đó vậy. Lại một điều yếu trọng nay nữa, mỗi khi rảy la chỉ bảo đứa con gái điều chi chẳng nên quá khi thô-bỉ, nhớt nhơ, cũng là đều điều vui hoa dập liễu. Vì muốn con nên tất phải cầu về sự dạy phải lẽ hay hơn là hay dạy mà dạy chẳng nhằm đường trúng nẻo. Ôi ! vào thời này nói đến sự cha mẹ dạy con thật còn nhiều điều khiếm khuyết ; phần nhiều chỉ thường đem những lời nhơ tiếng nhớt mà mắng nhiếc, nói xấu cho con, rất hại thay cho sự giáo-dục sở điểm của trẻ kia phải sa vào chốn hiểm nguy sái quấy.

Cho hay trẻ kia lạc bước vào con đường hiểm-nguy ấy, thật chẳng phải lỗi trọn nơi người làm cha mẹ ; nhưng nghĩ cho kỹ cũng nên đề một phần trách-cứ vì các người lấy thứa thót sự giáo-dục trong gia-đình.

Vả lại thuở nay nước ta đã quen thói phù-thác trọn quyền, sự dạy dỗ nữ-nhi nơi công ngôn dung hạnh cho người đồng-bà lãnh lấy ; nên chi sự hư nên của con trẻ suy cho chí-lý cũng do nơi người mẹ mà ra. Song nói đây ắt cũng hiểm người phần đối rằng : « *Sanh con hà dễ sanh lòng ?* » Ôi ! bởi mải học lấy câu tục-ngữ ấy mà lười bỏ qua điều giáo-dục. Hại thay, hiền nhiên trước mắt chúng ta hằng ngày, biết bao nhiêu người đờn-bà đờn-ông, gái trai lớn nhỏ : mà nào khi đi đứng lúc nói cười một cách tự-do, nhứt là với một đôi người thỉnh-ứng khi-cấu lại càng sỗ sàng là lợi hơn nữa. Lắm khi mở miệng ra thì là... (thô tục vô ngần) đến người nghe phải bưng tai thoát ốc ; dám tưởng cho lời ấy tự bấy lâu chưa từng nghe đến mà cũng chẳng ai dùng tới bao giờ ; nhưng họ lại lấy làm vui ngộ, không chút ngại-ngùng e-lệ chi cả.

Nẫy tánh-hạnh của người mẹ, ngôn-ngữ của người mẹ là ngọn đuốc của trẻ con ! Mà nếu tánh-hạnh ngôn-ngữ như vậy thời nẻo đường nào của trẻ kia phải để bước đến ? Tưởng chẳng thể nào tránh khỏi vòng hiểm-nguy kia được, thế thường hay nói : « Gần mực thì đen ».

Và vì sao mà sự đánh-đập, mắng nhiếc lại quan-hệ đến trẻ con ? Thật ấy là một cái hại lớn, dục lòng trẻ hoang-đãng, nhưng mà các đấng làm mẹ ít ai xét đến nẻo lừ-từ giảm bớt. Nhiều người ngờ rằng đem những lời nho tiếng nhuốc nói xấu cho con hoặc làm cho thân-thể lỗ-lã là một điều hay trong sự giáo-dục. Than ôi ! bởi nhận lầm lẽ ấy, nên trong gia-đình mới thường biến ra điều tội lệ nhỏ nhăng vậy.

Tâm-lý của trẻ từ 15 tuổi sắp đến : đã có trí rồi, nào thanh-hại tao-nhã, thô-tục xấu-hèn, cũng đều nhận rõ được. Một lời nói xấu-xa nhơ-nhuốc, một mảnh da để lọt ra ngoài hà chẳng thẹn lòng bỏ mặt cho trẻ thơ vừa có trí kia sao ? Vì vậy mới nẩn lòng ngã dạ, hoặc quá nơi đến đành đặt nhục-nhã của người mẹ, hoặc một đôi khi giận quá trí thơ,sinh điều ác-cảm.Nên trước khi muốn dạy con cho có phẩm giá, biết trình-tiết liêm-sỉ thì người chấp-giáo là mẹ phải rắn dạy những lời nghiêm lễ chánh. Chớ nên quá đáng cái thói hung bạo mà gọi rằng hay. Vì bằng người làm mẹ mà không có đức-tính, mải dùng lời thô tiếng tục mà la rầy con, con đã chẳng nên, lâu rồi lại hóa hư thân mất nết ; có người ăn vào vòng hoa-nguyệt đành mang tiếng nhuốc nhơ, có kẻ đặng vong chịu chết đứng, song vì thất-giáo, chẳng bao lâu mà keo sơn bỏ rã. Vả cái thói thất-giáo đất người lạc bước đường ngay, dẫn thế nào cũng khôn giữ chân nhơn-ơn gót ra khỏi được, đã vui miền về nghề-nghiệp đó rồi : « Ngựa quen đường cũ ».

Thế nên, làm một bà mẹ đối với con, cái trách-nhiệm rất quảng-trọng lắm. Đã biết thế thường trong sự giáo-dục : ai cho khỏi tiếng rầy la, đường roi vọt, nhưng cũng phải lượng tình con nên độ theo tuổi ngẫm theo thói, một điều cần-yếu hơn hết là chẳng nên đem những lời nhơ-nhuốc gớm-ghê mà nói xấu cho con, để nhơm tai người lại dần chỉ đó bư cho trẻ, về cũng chẳng nên phóng-túng mà con phải lấn lác nói nết-na, đức-hạnh.

Kia thiên chi gương trước mắt cũng nên để ý soi vào, người sau quanh năm tròi thắng chẳng nghe một tiếng to, một lời nặng mà con đặng vẹn bề đạo đức, biết giữ tiết-trinh ; còn kẻ thời ngày đêm ong ong bết nhiếc mắng đến rầu sã chẳng cho ngớt tiếng, nhưng cái hoan-lâm cũng không thể ngăn ; ngừa ? Vậy trong sự giáo-dục cần phải quan tâm nghĩ tới suy cùng mà chế-ý về đường giáo-pháp đã nói trên kia cho lắm.

Nông-cổ Q. N.

VIỆC HANOI

Tin tàu — Tàu *Cordillière* tới Haiphong ngày 8 Septembre 1922 hồi 6 giờ sáng. Tàu *Angers* khởi hành ở Saigon đi ngày 8 Septembre 1922, hồi 4 giờ sáng.

Việc tấn quan Toàn-quyền phúc đáp đức Khải-định. — Quan Toàn-quyền tiếp được bức điện-tín của đức Khải-định ở Singapore gởi cho ngài bữa nọ thì nay ngài có điện cho qua Khâm-sứ Pasquier chuyển bức điện-tín cảm tạHoàng-thượng như sau này:

« Bẩm chức nhờ quan lớn tâu cùng đức Khải-định Hoàng-đế biết tấm lòng rất vui mừng của bản-chức về cuộc Ngự giá hồi Kinh được hoàn bảo và tấn đế Ngài biết rằng về phần riêng bản chức rất lấy làm cảm động về bức điện-tín thân ái mà Ngài đã có lão tâm gởi cho bản chức bữa tới Singapore mới rồi.

Hết thảy nhân-dân Đông-pháp đều lấy làm cảm-khích vui mừng về sự cung nghênh Thánh-giá rất nhiệt thành suốt trong cuộc ngự du tại Đại-pháp.

Bản chức thay mặt cho Đại - pháp dân quốc chính-phủ tại Đông-pháp kính dọc bức điện tín rất lâm chức đa rằng cuộc ngự-du khoảng cỡ trong lịch-sử Việt Nam này, sẽ có một điều kết-quả hay là khiến cho từ nay trở đi chánh-phủ Nam-triều đối với các vị đại-biểu của Đại-pháp sẽ giúp-giắp một cách rất tận kiệt thành trong công-cuộc khai-hóa cho xứ này ; cái công cuộc ấy ở đây bao giờ cũng làm theo cái nghĩa-vụ cao-thượng, cái chủ-nghĩa quảng đại, hầu cho nhân-dân quây quần ở dưới quyền Bảo-hộ của Đại-pháp càng ngày càng được thêm thịnh-vượng mãi mãi.

Quan cai-trị Blanchard de la Brosse. — Quan cai-trị Blanchard de la Brosse hiện đương làm chức thủ-hiến hạt Quảng-châu-loan nay có tin lại về trọng-nhậm chức phó Văn-phòng quan Thuộc-địa Tượng-thư như khi trước. Ngày 20 Octobre tới nơi này thì M. de la Brosse sẽ xuống tàu về qui-quốc.

Việc náo động ở Bắc-hải. — Vì việc náo-động ở Bắc-hải (Pa-khoi) vừa rồi, nên quan Toàn-quyền đã cho chiếc tàu *Moqueuse* đến của biển lấy phòng việc bảo trợ cho những người qui-quốc trú tại đó.

Nay Bắc-hải đã yên thì tàu *Moqueuse* lại trở về Haiphong ngày hôm qua để lấy lương thực và vật-liệu.

Tàu *Moqueuse* khi có tàu *Malicieuse* đi đến thay thì mình vịnh Bắc-kỳ thì sẽ về Saigon để chữa.

Cứ như tin đã gởi về phủ Toàn-quyền mới rồi thì cái tin đồn rằng Bắc-hải bị vây cả mặt thảy mặt bộ là tin đồn sai mà quân cần Tôn-dật-Tiên cũng không lấy được Quảng-châu (Canton); quân cần Tôn-dật-Tiên hiện còn cũng đi quanh Liêm-châu (Liên-tchéou) mà vì phỏng hạt lấy bị đánh hay bị vây là do quân cần Trần-quýnh-Minh (Tcheng-kiong-Ming), chứ không phải cần Tôn-dật-Tiên.

Ngạch Học-chính. — Có Ng-thị-Lộc, có bằng Sơ-học được bổ trợ giáo phụ tá, lương mỗi tháng 15 đồng.

M. Phạm-v-Tang có bằng Sơ-học, được bổ trợ giáo tập sự.

M Phan đức-Tế, có bằng Tiểu-học Tây, được bổ giáo học tập sự.

M Phạm-v- anh, giáo học hạng tám ở Phả-lạng-thương, được nghỉ giả hạn một năm kể từ ngày 1er Septembre 1922.

Có Phạm-thị Niên, trợ giáo tập sự ở Yên bày, được nghỉ giả hạn một năm, kể từ ngày 1er Septembre 1922.

M. Lại đắc-Bích có bằng Sơ-học, được bổ trợ giáo tập sự tại trường Na chân Phủ bình (Thái-nguyên).

Các ông giáo học có tên sau này được nghỉ giả hạn một năm.

1° Kể từ 1er Octobre 1922

MM. Vũ-văn-Khôi, giáo học hạng tám, Lê-văn-Lịch, giáo học hạng bảy.

2° Kể từ ngày 1er Septembre 1922

M. Lê-xuân-Phùng, giáo học tập sự.

M. Ng-văn-Chân giáo học tập sự ở Kim-bội (Hòa-bình) được từ chức kể từ ngày 1er Septembre 1922.

Các ngài có phiếu GUỐC-TRẢI và danh bất cứ năm nào, nay muốn bán lại: được GIÁ RẤT CAO, xin đến bẩm LÊ-ĐÌNH CẢNH, số 17, phố hàng Giấy (Rue du Papier Hanoi. 2043

Một ngạch lục-sự Annam. — Trong số ngày hôm qua bản quán đã đăng nhắn trên đọc nghị-định thiết lập ra ngạch lục-sự Annam, nay xin lược dịch nốt những điều cốt yếu trong nghị-định ấy như sau này :

Những người đang lòng sự thuộc về các sở cai-trị thì chỉ được tạm thời ứng thí vào ngạch lục-sự mà thôi, nghĩa là chỉ được ứng thí trong lúc mới tổ chức mà thôi.

Những người ứng thí thì ít ra cũng phải 18 tuổi, và lúc mới được bổ vào trong ngạch, thì thư ký lục-sự không được quá 30 tuổi, đề hàng thư ký lục-sự đến năm 55 và lục-sự đến năm 60 có thể được về hưu-trí, trừ ra trước đã ông sự Nhà nước đề đã được cái thời-hạn ấy thì không kể.

Những người hợp lệ trên ấy thì phải thi một kỳ chuyên nghiệp, chương trình với thể lệ thế nào thì sẽ do quan Thống-sứ Bắc-kỳ bàn định với quan Tư-pháp Tổng-trưởng, sung chánh Nam-án Bắc-kỳ.

Những người ứng thí phải đính theo đơn xin những giấy sau này :

1° Giấy cản cước.

2° Chứng chỉ của Tòa án hoặc là một tờ giấy kiểm-hạnh.

3° Một bản sao những văn bằng của mình mà có chữ quan phát bằng ấy nhận thực.

(Xem trang thứ ba, cột thứ tư).

Số 18

Sóng hồ Ba-bể

Soạn-giả : Phạm-bội-Cầm

— Con xin theo cùng lũ tăng-ni, cho qua ngày đoạn tháng, cha cứ ưng cho, con chắc ở tấm lòng sắt đá của con.

— Nếu vậy cũng khó nghĩ lắm, để ta còn xem.

— Cha liệu cho, con muốn đi ngay bây giờ.

— Thế nào mà vội vàng thế con, nếu có chí thủ-tiết cùng chàng, thì cứ gì xuất tục.

— Thưa cha, Nhiếp-Khoan là người hiếm-giáo, con e hẫu lắm, con có đi thì rồi mới yên, sự đường xa cha chớ ngại điều gì, con biết võ-nghệ thiếc không sợ, con vẫn biết cha không nỡ dứt tình máu mủ, nhưng tất như thế mới xong.

— Ở nhà đã có tơ, Khoan nó có làm gì được.

— Thế nhưng mẹ con khác tính với con lắm, ở nhà lại sinh ra lắm ác cảm, mà đàn bà nhẹ dạ, chắc đâu chẳng đồng mưu với họ mà hãm hại con.

— Con nghĩ thế cũng phải, nhưng nếu con đi rồi thì trong gia-đình lại chẳng sinh ra lắm sự rắc-rối sao, tính khí đàn bà như mẹ con, cha tưởng rồi thì lại vật-vã khóc lóc chán.

— Giữ sao cho trọn được mọi bề, thưa cha ?

— Vậy con đã muốn đi ngay, thì nên đổi quần áo đây, ta có một bộ quần áo của sư cụ Quảng-uyên độ nọ để ở đây vậy con nên ẩn bận lối nhà chùa, mũ lên với sư-cụ Quảng-uyên. Đường lối không xa, con nên thăm hỏi, ta tiễn con ít bậc thông-minh, ai ngờ kết quả thế này, quanh ta ở đời, đội mũ tam-sơn, mặc áo bào trắng, vậy con nên một lòng sau trước, chớ có đổi lòng, rồi đây rồi rãi, ta sẽ lên chơi, con nên cẩn thận. Nói xong liền trở vào phòng, một lúc lâu đem ra một cái tay-đẩy, trong đựng quần áo nhà sư, đưa cho Tố-Hương thay đổi, xong lại sắp sửa các đồ hành-lý, năng lại lấy thêm một thanh gươm dắt vào bên mình, xong liền nói với Chi-dương rằng :

Bây với Quảng-uyên, đường xa không mấy, việc này cha nên bí-mật cho con. Chi-dương gật đầu. trông con mà rưởm nước mắt. Tố-Hương giắt ngựa đóng yên, mở cổng đi ra, nhảy lên mình ngựa. Bấy giờ vào độ trung-tuần tháng năm, bóng trăng soi xuống con đường quan, trăng ngẫu như tấm lụa giải. Tiếng quyên đóng đà, sương trắng đè mê, một ai riêng nặng lời thề, dặm trường chiếc bóng đi về chiếc thân. Duyên kiếp nợ nần.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI SÁU

Nói non quanh quất, khe suối quanh co, trong đám cỏ rậm cây um, thấp thoáng có bóng lâu đài ẩn hiện, ngoài ra nẻo cội hương mái cỏ, trông hồi rõ ra một dấy trại-quân. Một buổi sớm kia, có hai tên quân dẫn hai người tuổi trẻ đi vào, thẳng vào đến nơi ngồi trại-chủ, trông thấy người mỗi mỗi tam sơn, mặc áo bào trắng, đội mũ rằn quân, mắt biếc miệng rộng, tay chống gươm vàng, hai người liền sụp xuống lạy. Trại chủ truyền hỏi.

Hai người, người ở đâu, đến đây có việc gì ? ? Hai người thưa :

Chúng tôi một người là Đạch-hành-Ngọc, quán ở châu Bạch-thông, vì mắc tội nên vượt ngục trốn lên đây, xin làm tôi tớ đức ông, xin rộng lượng bao dong, chúng tôi xin hết sức hết lòng, để đền ơn tri-ngộ, Trại-chủ hỏi :

Các ngươi có biết võ-nghệ gì không ? Tg-minh nói : Bẩm tôi có dùng được cả các thứ võ-nghệ, còn Hành-Ngọc là kẻ học-trò, chỉ quen việc mưu cơ bút trát, Trại-chủ nói :

Có-gia đương muốn xuống Bạch-thông, được hai người nầu là kẻ thông thuộc đường lối, vậy hãy tạm ở đây, đợi khi công lao, ta sẽ thăng thưởng. Nói xong cho ngồi uống nước. Một lúc truyền linh chấp-kích hai bên, đưa hai người ra giao xuống dưới tay Đề-thống là Thiều-tam-Bình, để đợi sai khiến có việc. Hai người bèn lạy tạ, rồi theo tên linh chấp-kích vén đèm đi sang trại bên đông, để vào hầu Thiều-tam - Bình. Tam-Bình bấy giờ còn say chưa dậy. Hai người bèn ngồi đợi ở ghế ngoài. Tg-Minh nhân hỏi Hành-ngọc :

Đây là địa hạt nào ? Hành-ngọc đáp:

Đây là rặng Hiến-sơn, thuộc về Quảng-uyên, vừa nói đến đấy thì Thiều-tam Bình đã dậy bước ra. Hai người vái chào kể lai lịch. Tam-Bình gật đầu, Hành-Ngọc sẽ liếc mắt trông Tam Bình, thấy người to béo mà thấp lùn, mặt đen rầu rậm, mũi lớn mắt sâu, trong lòng trắng mắt lại hơi hung hung, trông ra dáng người tàn bạo. Tam-Bình cho Hành-Ngọc làm quân-chấ-bộ. Tg-Minh làm Tham-quân, mỗi người cho một phòng riêng để ở. Hai người từ đấy nhận việc, mỗi khi rỗi lại cùng nhau về bình thế núi non, và đường đi lối lại, lúc vào trại lại bàn với trại-chủ chỗ này nên đồn quân, chỗ nầy nên chiếm thảo, đều đó bàn-đồ ra chỉ dẫn. Trại-chủ thấy thế, lại càng vừa lòng. Một hôm trời nắng suối ngày, đến đêm lại càng nồng nực, hai người rủ nhau đi qua rừng lên đỉnh núi để hóng mát, khi đến nơi trông ra bốn mặt, chỉ thấy bóng trăng vằng vặc, chỗ sáng chỗ mờ, rầu rầu ngọn cỏ lá cây, đều không động gió, đều đều mây dàn từng lớp, không bao lâu mà cho lớp mặt trăng bỗng có đám nhạn bay lưng trời, từ bắc sang nam, tiếng kêu rin rít. Tg-Minh đau lòng vì cảnh, giọt lệ nhỏ ra. Hành-Ngọc thấy thế vội vàng khuyên giải mà rằng :

Cậu ơi, sông có khúc, người có lúc, cậu phải kíu đâu, kẻo nữa bỏ cơ, thì nắm xương đồi ai có lẽ bỏ gió ở chốn này mất, nước mắt anh-hùng đến có, cũng không nên khóc ở lúc này, Tg-Minh nghe nói, thở dài cất tiếng ngâm rằng :

« Đạp bụi trèo non mấy dặm trường
« Anh hùng gặp mãi với tang thương
« Trông trăng thêm bẻ lòng non nước
« Mây ám đêm nay ngửi lại càng.....

Hành-Ngọc cũng đặp gươm mà hát, nhớ rằng :

« Mặc đêm ngày, mặc đêm ngày,
« luống chạnh lòng ngày, tơ vương
« vít ai biết ai hay, trăng trong gió
« lạnh cũng đêm ấy biết nào ai tỏ
« dạ sầu riêng ; ngày một ngày, sao
« còn vương bận, còn vương bận lòng
« này chạnh đau, ruột héo gan rầu,
« cảnh hiu quạnh về đâu về đâu.
« Cũng ai biết hỏi ai cùng, riêng rồi
« bên lòng sầu đong sầu đong. Dạ mơ
« màng trăm năm chung chung, tin
« hồng xa vắng ngất, thương ai non
« nước phận long đong !

Ngâm xong, nhìn quanh mình, như người trong giấc mộng. Tg-Minh hỏi :

Kết cục thế nào, chúng ta chưa đám biết nhưng nhờ đến đậm phần gốc tử, thì ai chẳng đau lòng. Hành-Ngọc nói :

Cậu đừng vội, tôi lại chẳng biết thế hay sao, thế nhưng trong lúc gian nguy, ta càng phải kiên-nhẫn. Nói đến đây thì ngóc trong rừng có tiếng động, hai người hơi thấy rợn mình, liền chẳng gươm mà trông xaống. Một lúc tiếng lại càng gần, bỗng thấy bóng đen nhô ra, hai người đều chú mắt mà nhìn, thì ra một tên quân lính, đến nơi, liền nói với hai người rằng :

Thưa hai ông lên đây từ bao giờ ? Mà không biết Đại-vương có truyền hỏi. Hai người nghe nói liền đáp ; ta vừa lên hồng mát, nẫu vậy thì sẽ phải về. Nói xong liền nạp gươm vào vỏ, cùng trở về đại-trại, trong trại đèn nến đốt sáng, hai người vào, liền lạy chào. Trại-chủ đỡ cho đứng lên rồi hỏi :

(Còn nữa).

Ai có giấy quốc-trái bắt cứ năm nào, kỳ giấy trái phiếu riêng của các hội Công-thương mà nay muốn bán thì xin đem lại hiệu Nguyễn-công-Hiệu, ở số 90, phố Mã-mây, Hanoi, chăm-chước theo thời-giá, mua bán phải chăng.

Qui-khách ai cũ thứ hàng gì ế không có chỗ bán, xin mời đến chăm-chước hay là viết thư đến, bản-hiệu xin hết sức cổ-vũ mua bán giùm cho hàng được như ý các ngài.

ĐỨC-LONG-HIỆU
2058 *cẩn-bạch.*

NỖI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngất, phải đau khi quản mà đi chữa thuốc không phải dưỡng, hoặc là đã không chữa nhiều nhỏ có này hỡi những người phải đau khi quản đi kinh niên, hoặc phải đau ở phổi; này hỡi các người phải những lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh phổ thông, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tế chung lắm. Nghĩa là có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nầy không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có biết không? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong số năm, hoặc 100 năm sửa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để cái được, thì chỉ sinh con sát yếu đi, gầy mòn hỏi.

Hỡi người Nam-Việt, bao các người không muốn giống Nam-Việt bao mòn đi, nên các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì nên bệnh đi mới được.

Vậy xe viết thư cho hiệu Bác-sĩ MONTÈS số 81 *Paul Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sang và chiều trước khi ăn cơm. Lại nhớ một thìa xúp, nâng một lọ, thì khỏi ngay và hết đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ. . . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Giá một chai là . . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU
Một lít. . . . . 12 f. 00
Bỏ tới 1$90 đến 2$00 (*tùy theo giá*
vỏ bọc kho Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh ho rất thần-hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinch »
Một lọ. . . . . 4 f. 45
Bỏ 0$70 đến 0$80
Sáu lọ. . . . . 24 f. 50
Bỏ 3$90 đến 4$00

Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ . . . . . 11 f. 50
Bỏ 1$70 đến 1$80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA
Thuốc (máu-bổ bổ huyết
một lọ . . . . . 11 f. 40
Bỏ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES
Trị bệnh cảm cúm: như bệnh grippe bệnh cảm cúm mà mùa này thường nay hai người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên dùng bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào
Cách dùng: cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nước rễ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rễ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đừng thì khỏi trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, 84, phố Paul-Bert, Hanoi

4° Một tờ giấy nhận thực của quan thầy thuốc theo như tờ chu-tri số 32 P. của quan Toàn quyền ngày 16 năm 1914.

Những người thi đỗ sẽ được bổ theo thứ tự trong số trúng tuyển và theo như lệ sau nầy:

1° Được bổ chức lục-sự hạng nhì: những người có bằng tú tài tây, bằng tốt-nghiệp ban Tài-chính cả năm trường Cao-đẳng Pháp-chính, hay là bằng tốt-nghiệp các trường Luật cũ ở Hanoi và Saigon đặt theo nghị-định ngày 29 Mars 1910.

2° Được bổ chức lục-sự hạng nhất: những người có bằng tốt-nghiệp trường Cao-đẳng Pháp-chính (Ban Pháp-chính cũ và những người có bằng mới chọn về Pháp-chính hay là Tài-chính).

3° Được bổ chức thư-ký lục-sự tập sự: những người có bằng Thành-chung Pháp Việt hay là bằng Tiến-học Cao-đẳng tốt-nghiệp tây (B, E P. S.).

(*Còn nữa*).

Đến ngày thứ hai 6 Novembre 1922 hồi 8 giờ sáng tại Hanoi sẽ mở kỳ thi tuyển 43 viên lục-sự và thư-ký lục-sự.

Quan Bốc-tơ Bi-cơ-man

Y-khoa Tiến-sĩ

Chuyên trị về các thứ bệnh:

Bệ sinh, chứng bệnh đàn-bà, càng con-gái, các chứng sài trẻ con. Bệnh đau mắt, bệnh giang mai và bệnh ngoài da, càng nhiễm các thứ bệnh khác, vân vân..

Phòng khám bệnh ở gần cuối phố Gia-long, số nhà 33. Bắt đầu từ 1 giờ đến 4 giờ chiều. Ông nói số 314.

2047

Những người thi thừa-phái nên biết — Độ trước bản quán đã đăng tờ nghị-định quan Thống-sứ đặt lệ thi thừa-phái tại Bắc-kỳ rồi, song có nhiều người chưa xem báo, cứ viết giấy hỏi bản-quán về việc ấy mãi, vậy nay lại xin đăng lại một lần nữa để khỏi phải trả lời riêng từng ông.

Kỳ thi ấy năm nay định vào ngày 11 và 12 Décembre 1922 theo như sau nầy:

Ngày 11 Décembre 1922:

Kỳ đệ nhất. — Từ 9 đến 11 giờ: Luận quốc-ngữ.

Kỳ đệ nhị. — Từ 15 đến 16 giờ: Dịch một bài chữ nho ra quốc-ngữ và một bài quốc-ngữ ra chữ nho.

Ngày 12 Décembre 1922:

Kỳ đệ tam. — Từ 9 đến 11 giờ: Một bài đáp lại một câu hỏi làm bằng chữ pháp-văn.

Số lấy vào ngạch Thừa-phái định là 10 người.

Đó là từ nghị-định định ngày thi, còn từ nghị-định tổ chức ra kỳ thi lấy thì bản quán đích như sau nầy:

« Kỳ thi đỗ nói ở điều thứ 26 chỉ-dụ ngày 26 Décembre 1918 về việc tuyển thừa-phái hạng năm thì cứ mỗi năm vào khoảng tháng chạp tây sẽ mở tại phủ Thống-sứ Bắc-kỳ.

Ngày nào thi và số người tuyển vào ngạch thừa phái định là bao nhiêu thì sẽ có nghị-định quan Thống-sứ định sau.

Các đơn xin ứng thi và các chứng chỉ phải để đến phủ Thống-sứ Bắc-kỳ trước ngày 1er Novembre. Nếu nên xét kiểm-hạch những người ứng thi thì quan Thống sứ sau khi xét rõi sẽ định số những người được ứng-thi là bao nhiêu.

Quan Thống sứ sẽ cử một hội-đồng kiểm-sát và sát hạch những văn bài rồi làm số kê thứ tự những người được trúng tuyển thừa phái hạng nhất.

Hội-đồng kỳ cọ:

Một quan cai-trị làm chánh hội đồng; một quan chủ-sự trong tòa nhì và hai quan lính tập chức làm hội-viên.

Kỳ thi có ba bài viết, đầu bài sẽ do quan Thống-sứ chọn, rồi giao cho quan chánh Hội-đồng.

1° Một bài luận quốc-ngữ về một vấn-đề nói trong chương-trình định heo nghị-định nầy.

Hạn 2 giờ, nhân với 4

2° Một bài dịch mấy câu chữ nho ra quốc ngữ và quốc-ngữ ra chữ nho.

Hạn 1 giờ rưỡi, nhân với 2

3° Một câu hỏi ít ra cũng là ba vấn đề nói trong chương-trình định theo nghị-định nầy mà phải trả lời bằng chữ Pháp.

Hạn là 2 giờ nhân với 2

Hạn trong một thời-kỳ không được quá hai năm, thì những người đã có chân nhất nhị trường thi Hương được đặc cách miễn lệ thi kỳ thứ ba nói trên ấy (là kỳ thi chữ Pháp)

Sau khi chấm bài rồi, hội-đồng sẽ làm số kê thứ tự những người đỗ trên dưới, tùy theo với cái số người tuyển vào ngạch thừa phái định lấy là bao nhiêu.

Chỉ những người nào được cái điểm số trung-bình bằng cộng là 12 thì mới được trúng tuyển.

Phàm điểm số dưới 10 là phải loại cả.

Không người nào được phép ứng tuyển đến hơn ba lần.

CHƯƠNG TRÌNH

Cái chương-trình thi nói trên kia đây như sau nầy:

I. — Phép cai-trị Đông-pháp — Những bài rất sơ lược — Cách tổ chức Đông-pháp — Các quan lại — Các hội đồng

II. — Ngạch quan lại Annam — Những bài rất sơ lược — Chức trách của các quan Annam — Các quan tỉnh và các quan địa-phương — Phẩm trật.

Xã Annam, cách tổ chức thế nào — Việc tuyển cử và chức trách các chánh phó tổng và chánh phó lý — Hội-đồng hương hội — Trách-nhiệm của các làng — Sổ chi thu các xã.

Luật Annam — Các tòa Nam-án ở Bắc-kỳ — Tòa án đệ nhất cấp — Quan kỷ — Quai tắc và quyền xử của các tòa án.

Phép tố tụng và các án-văn ở tòa án đệ nhất cấp thuộc về dân luật — Phép thi hành các án — các phiên tòa cách giải sổ sách ở tòa án đệ nhị cấp.

Hình luật — các hình phạt về việc tị cấu — Các lội tị cảnh — Những việc vi cảnh — Các án xử trước mặt luống tạo và các án khuyết tịch — Cách kháng cáo — Các án xử về sơ thẩm và chung thẩm — Cách thi hành các án. — Nói về ngục thất.

III — Nam-sử: Các bài sơ lược — từ đời Gia-long cho đến bây giờ, Bắc-kỳ địa-dư

IV Cách-trí Phép đo diện tích, cách đạc-thổ — Phép cân đo lường — Tiền tệ Đông-pháp.

Ba loại trong trái đất: Các kim khí thường dùng — Các thứ than — Các vật liệu để làm nhà cửa.

Những điều sơ lược về khoa thảo mộc và khoa động vật

Vệ-sinh thân thể, áo quần, nhà ở, đồ ăn, các bệnh dịch — Bệnh dịch súc-vật.

Những điều sơ lược về nông phố học — Làm đất — Cách bón xới — Các thứ cây trồng tại xứ mình — Các cây có quả.

Việt - Nam Thanh - niên hội. — Riêng có một tuần lễ nầy ở Việt-Nam Thanh-niên hội chỉ chớp ảnh có một kỳ vào ngày chủ-nhật 10 Septembre 3 giờ chiều.

Còn bắt đầu từ tuần lễ sau trở đi, theo lệ thì cứ mỗi tuần-lễ chớp hai kỳ 3 giờ chiều thứ năm và 4 giờ rưỡi chủ nhật.

Xin nhớ rằng vào xem phải có thẻ vinh-dự của Hội (thẻ mới hay là thẻ hội viên). — Lấy thẻ hội-viên thì đóng tiền-lệ vào hội 0$50 ở bàn giấy nhà Hội tất cả mọi ngày từ 5 giờ đến 6 giờ chiều.

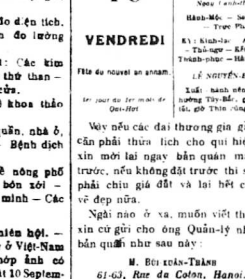
Học bổng. — Các nhà có tên sau nầy lại được lĩnh khoản học-bổng cho con theo thêm hạn nữa trong năm 1922-1923 là:

M. Trần-đình-Phương (hai con)		
ở Bắc-kạn.		8 p. 00
Mme Trần-thị-Huệ (hai con)		
ở Hanoi.		14 p. 00
Lê-thị-Feng ở Sơn-la		3 p. 00
Hoàng-thị-Kập —		7 00
Lê-thị-Công ở Hải-dương		4 00

Các trẻ con có tên sau nầy lại được lĩnh học-bổng thêm hạn năm 1922-1923 nữa, mỗi tháng như sau nầy:

Hoàng-sui-Phon,	Bắc-giang.	7 p.00
Hà-si Nghiêm,	Bắc kạn.	4 00
Hoàng đình-Hiết,	Hải-dương.	4 00
Trần-văn-Sinh,	Lạng-sơn.	5 00
Trần văn-Trai,	—	5 00
Trần-văn-Bi,	—	5 00
Lê-văn Chúc,	Lao-kay.	3 00
Trần-văn-Chinh,	Nam-định.	4 00
Đặng-đình-Du,	Phú-thọ.	3 00
Ng.-khắc-Kiên,	Quảng yên.	7 00
— ao văn Miên,	Thái-nguyên	4 00
Tô văn-Cưu,	—	5 00
Ng.-ngọc-Riêu,	Yên bay.	4 00
Phạm duy-Tư,	Cao-bằng.	3 00
Hoàng-trung-Long,	—	3 00
Hoàng-trung-Ly,	—	3 00
Hoàng-tai-Ky,	Hanoi	7 00
Lê-văn Thin,	Bắc-kạn.	3 00
Ng.-văn-Dương,	Bắc-ninh.	3 00
Ng.-văn Nguyên,	—	3 00
Ng -văn-Các,	—	3 00
Ng.-thị-Cung,	Hà-đông.	3 00
Phạm-thị Quý,	Hải-dương.	3 00
Trịnh-thị-My,	—	3 00
Vũ-đình-Giai,	—	3 00
Đặng-quang-Kinh		3 00
Ng.-văn-Thúc,	Hưng-yên.	3 00
Ng.-kim-Dung,	—	3 00
Ng.-đong-Than,	Kiến-an.	3 00
Ng văn-Ngô,	Lạng-sơn.	3 00
Ng.-văn-Phương,	Lao-kay.	3 00
Ng.-văn-Xước,	Nam-định.	3 00
Cao-hoài-Đức,	—	3 00
Ng.-thị-Hoa,	Phú-thọ	3 00
Đặng-văn-Xuân,	Quảng-yên.	3 00
Ngô-đức-Chu,	Sơn-tây.	3 00
Ng. ngọc-Phương,	—	3 00
Ng.-đạt-Can,	—	3 00
Ng.-khắc-Hiên,	—	3 00
Lưu-tiến-Miên,	Thái-bình.	3 00
Lưu-tiến-Xương,	—	3 00
Ng.-văn-Trang,	Thái-nguyên	3 00
Ng.-khắc-An,	—	3 00
Ng.-viết-Trinh,	—	3 00
Hoàng-đình-Nông,	—	3 00
Ng -thị-Bay,	—	3 00
Mai-Hiên,	—	3 00
Bùi-quý Thúc	Phúc-yên.	3 00
Bế-văn-Ngư	Yên-bay.	3 00
Chu-văn-Vũ	Cao-bằng	4 00
Nông văn-Đông,	—	4 00
Triệu-phúc-Tuy,	—	4 00
Ng.-đức-Hương,	—	4 00
Lê-văn-Ma,	—	4 00
Ng đình Trung,	Hanoi.	7 00
Phạm-thị-Lới,	Haiphong.	4 00

Lịch sang năm. — Xin nói để các ngài biết rằng nay bản quán đương sửa soạn in lịch sang năm và đã xử được mấy kiểu bìa lịch rất ý tứ, rất đẹp đẽ. Sau đây lại in mẫu một ngày đầu năm tạ để các ngài biết cho rằng thứ lịch của bản quán làm ra thật rất tiện cho việc xem ngày, mà nhà nào đã có thứ lịch nầy thì hết thảy phải mua quyển lịch tàu nữa.



Vậy nếu các đại thương gia gần xa cần phải thứ lịch cho qui khiếu thì xin mới lại ngay bản quán mà đặt trước, nếu không đặt trước thì sau sẽ phải chịu giá đắt và lại hết cả bìa vẻ đẹp nữa.

Ngài nào ở xa, muốn viết thư về, xin cứ gửi cho ông Quản-lý nhà in bản quán như sau nầy:

M. Bùi-xuân-Thăng
61-63, Rue du Coton, Hanoi.

Hội Ái-hữu Bưu điện — Hội Ái hữu Bưu-điện họp đại Hội-đồng để tổ mấy tháng trước mà đến nay vẫn chưa được đọc tờ biên bản. Vậy xin bỏi tòa trị-sự hội Ái-hữu cho biết đến bao giờ thì hội-viên các tỉnh mới được đọc tờ biên bản kỳ đại hội-đồng ấy?

Một người trong hội lại cảo

Bắt dịch trâu bò — Tỉnh Bắc-ninh có bệnh dịch trâu bò từ tháng hai năm 1922 thì nay đã hết.

Bọn ăn cướp và đốt nhà ở Hòa-bình. — Một bọn mười đứa quân tỉnh Hà-đông can vào việc đánh người bị thương và đốt nhà ở làng Xóm-ưu thuộc tỉnh Hòa-bình thì nay sở Mật thám đã bắt được giải nộp quan Công-sứ Hà-đông. Bọn mười đứa ấy là:

Ng-v-Chu tức Hội, 39 tuổi làng Tiên-hoi;
Trần-v-Ngai, 25, tuổi, làng Thọ-sơn;
Ng.-v-Tang, 39 — Khuy-cử;
Bùi-v-Tinh, 40 — Quang-ngang;
Ng-v-Tay, 27 — Tiên-hoi;
Ng-v-Tân, 18 — —
Ng-v-Tài, 28 — —
Ng-v-Oi, 30 — —
Ng-v-Trong, 32 — —
Ng-v-Tư, 31 — —

Lại một bọn giết người. — Tên Hoàng-hữu-Chu, Vũ-v-Phung, Hoàng-đình-Bôi, Hoàng-hữu-Tang, Vi-đình-Hồ, Khu, Ca, Hoàng-hữu-Bách, Nach quản làng Hoàng-quang, huyện Tứ-kỳ tỉnh Hải dương can về việc giết tên Tý thì nay đã bị bắt giải nộp quan Công-sứ Hải-dương.

(*Xem trang thứ tư*).

Tin nước lên xuống

Trên sông Hồng-hà

	6 Sept. hồi 8 giờ	7 Sept. hồi 8 giờ
Lao-kay	79.41	79.11
Yên-bay	28 40	28 00
Việt-trì	12.11	11.86
Hanoi	8 00	7.65
Vạn-yên	6 40	6.00
Hòa-bình	5 30	4 85
Tuyên-quang	3 08	2.80
Phú đoan	18.39	18.24
Phú Yên-bình	0.60	0.50

Trên sông Thái-bình

	6 Sept. hồi 8 giờ	7 Sept. hồi 8 giờ
Thái-nguyên	19 27	19.17
Lãm	4 30	3.90
Phả Lạng-thương	2.76	2.71
Đáp-cầu	2.84	2 78
Phả-lại	2 41	2 35

Bà Isis

Bà Isis là một nhà trứ danh trong nghề xem tướng và nghề đoán số (Crystal Gazing), đã tới Hanoi. Bà trọ ở Hanoi Hôtel, chambre n° 11 và chỉ ở đây đến ngày 9 Septembre mà thôi. Ta chớ nên bỏ qua cái dịp đặc-biệt nầy, mà không đến nhờ bà Isis xem cho Những vấn-đề lợi tài, cầm-tình và gia-đình và việc gì bà xem cũng được.

Trong khi bà ở Âu-đô, ở Bangkok, và ở Saigon, bà đã làm cho lắm người phải ngạc-nhiên về cái tài điện của bà. Thiếu-hụ nhiều người đến nhờ bà xem lắm, ai cũng phục bà đã giỏi cho được nhiều điều trong các công việc của mình, cả đến những việc bí-mật cũng vậy, mà việc gì bà cũng giữ bí mật cho.

Ngày nào đến nhờ bà xem cũng được, cả ngày lễ và ngày chủ-nhật cũng vậy. Sáng từ 9 đến 11 giờ 1/2, chiều từ 15 giờ 1 2 đến 18 giờ.

GIÁ TIỀN NHƯ SAU NÀY:

Đoán số. . . . . 15$00
Xem tướng. . . . . 10 . 00

Ai muốn đến đến nhà cũng được. Đến về nhà xem thì tiền phải trả thêm lên một phần chia ba nữa.

Tiền xe kém một kilomètre thì bà lais chịu lấy. Nếu đường xa quá một kilomètre, thì bà chịu tiền lúc đi, còn lúc về thì nhà chủ phải chịu.

Nếu đôi về nhà xem mà có hai người trở lên nhờ xem thì giá tiền cũng tính như ở Hôtel. Ở Saigon, bà đã đông đến nhà xem, kể đến hơn 100 người.

Bà có một người thông ngôn tiếng Pháp đi với bà.

Sau nầy có tin tức gì sẽ đăng thêm.

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng các bạch của bản-hiệu, đến khi sở mua lại mua ở hiệu khác, sau nhớ mà lầm ra không đặt được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài tỏ rằng đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ:

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đông-bộ ba chuông ấn ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 84 Hanoi

Nay kính,
Ed. Montès,
84, Rue Paul Bert Hanoi.

華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi

號 八 廿 牌 門 街 蒲 行 內 河 京 東

Chúng tôi có lời kính trình các qui-khách biết rằng hiệu chúng tôi mới có một hợp hàng rất tối nhiệm: ngọc-thạch, hổ-phách, mặt hue cùng nhẫn, đồ bạc, đồng hồ treo, đồng hồ quả-quít, v. v. ở Hong-kong sang.



Các qui-khách có lòng chiếu cố, xin mau đi-ngọc tới bản-hiệu, kẻo mất một dịp đắc hiệt, mà đủ mua cho ít nhiều mặc lòng, nhất luật đổi đãi, tinh giá thật rẻ.

Cùng một kỳ tàu nầy, chúng tôi lại mới thêm thêm được vài tay thợ kim-hoàn nhất khéo ở bên Tàu sang nữa, từ đồ bạc cho chí đồ vàng, kiểu cũ, kiểu mới, lối Tây, lối Tàu, họ đều làm được cả.

Các qui-khách có lòng đặt hàng chỗ bản-hiệu, thì chúng tôi lại xin hết sức làm cho các qui-khách mãn-ý mới nghe.

2022

PHÒNG THĂM BỆNH

CỦA ông

f-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thường chữa đủ các bệnh đàn-bà, con-nít. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại nhà-viện Tunis, Fès, Rabat, Casablanca, Port-Saïd Al-ấp Hue.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai.

Phòng thăm bệnh 1, ĐƯỜNG GIA-LONG, 92.

KHÁM BỆNH: Giá 5 đồng một lần.

2016

Các nhà mua điện nên biết

Công-ty Điện-khí Đông-pháp có lời để các nhà mua điện biết rằng giây mắc điện vào nhà, nhiều chỗ gần với cây cối, nên khi mưa khi giò cành cây thường dụng-chạm phải giây điện, làm cho điện chia đường, mà đèn tắt không cháy được. Vậy khi nào giây điện gần cây cối như thế, các nhà mua điện nên báo người sen cành rậy đi cho khỏi ngăn-trở việc lấy điện.

Nếu nhà chủ có lời với Công-ty, thì Công-ty cũng có thể làm việc ấy hoặc trông nom việc ấy giùm.

3024

CÁC CUỘC ĐI XEM

SĂN-NHIÊN 榮

Tối hôm nay thứ năm 7 Septembre 1922

Đại điển tích hát:

ĐÔI CHỮ ĐỒNG-TÂM

Xin quí-khách lại rạp xem sẽ rõ sự phân biệt lần trước và lần nay

Bán vé thụ cả tiền

Tối thứ sáu:

TRÁI DUYÊN KHÓN ÉP

Làm cho chí tài chí tơm, làm ra đã nào lại vào ngâm ấy thôi. Tế-Hương bị nằm...ra bảy lọc, mà cũng không sao mà làm đặt được cái lương-duyên của nàng với gã Lang-Văn. Nghĩ cũng là thật.

CINÉMA PALACE

(*Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert*)

Tuần lễ từ thứ tư 6 đến thứ ba 12 Septembre 1922

Ba buổi hay ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 6 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

LA FEMME PANTÈRE

(*Bi hài-kịch rất hay có rất ý-nhị, dài 5 hồi*)

Khi I, II và III

Nghỉ

Khi IV và V

Phim: LA FEMME PANTHÈRE

CẢNH PHIÊN LƯU CỦA CÔ MABEL

Rất buồn cười

Tuần lễ sau:

« L'AIGLONNE » và phim « CHÀNG CHARLOT ĐI CHƠI »

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

MỚI CÓ SANG

Kỳ lần Pháp nữa rồi bản-hiệu mới nhận được các thứ kính vừa mới xin lem liết giá như sau nầy để các qui-khách gần xa khỏi đăng cho điện:

Kính xem sách mới lo mắt trên, vành đồi mồi, gọng pla-qué or, 12 carats garantie, cả cước . . . . . 3$50

Kính đen và mũi là cây mắt tròn, vành đồi mồi, gọng pla-qué, 12 carats garantie, cả cước 4.80

Kính giá và cận thị, gọng bạc, vàng, vành đồi mồi, cả cước 4.80

Bán tại hiệu

LY-SENG-BAO

42, Phố hàng Bồ, Hanoi.

2023

Học Võ Phi Hùng Cựu Hồ Petrus Ký (67–74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng cho Kho sách cũ Quán Văn
Tự rollfilms của Cornell

VIỆC BẮC-KỲ

HẢI-DƯƠNG

Trường Thư-ký hương-hội. — Trường Thư-ký tỉnh này sáng lập đã được hai năm nay, đã dạy được 3 lớp học-trò tốt-nghiệp, đến lớp này là lớp thứ tư, những học-trò thi đỗ thi về làng làm hộ-lại hay là thư-ký để giúp việc cải-lương và thi hành hộ-luật, số chỉ thu vân vân. Những sách dạy ở trường ấy đã lục-tục xuất bản. Nay M. Bùi-Trạc bận tuyển trẻ huyện lại mới in quyển *sách dạy về số chỉ-thu*, giá bán mỗi quyển 0 p. 50. Sách ấy giảng nghĩa rất kỹ lưỡng về cách thức thi hành số chỉ thu các làng và cách biện viết số sách, khiến cho những người không học ở trường Thư-ký, xem sách ấy cũng có thể hiểu biết những công việc và cách thức về sự thi hành số chỉ thu, thực là có ích cho các hương-hội nhiều lắm.

BẮC-NINH

Tôi cần mua phiếu quốc-trái vô danh, bất cứ năm nào hay trái-phiếu công thương hội mà muốn bán, vậy xin chiếu cố lại M. Ngô-văn-Tiêu, ở tỉnh Bắc-ninh phố Tiền-an, số nhà 163, mà bán. Xin tính theo thời-giá, mua bán phân minh

2041

THÁI-BÌNH

Tiệc trà tiễn quan Công-sứ Rétali. — Hàng tỉnh có dựng một cái rạp lớn, trang hoàng rất sang trọng tại khu đất vọng-cung để thiết tiệc Sâm-banh tiễn quan Công-sứ. Gần 5 giờ chiều hôm thứ bảy 2 Septembre các quí quan, quan Tuần-phủ, quan Thương-tá, các quan phủ huyện, các ông nghị hội-viên, các ông làm việc tòa Sứ, các hàng thân-hào trong tỉnh, các chánh phó bang-trưởng và mấy nhà đại thương Trung-hoa đã đến đông đủ ở rạp, quá 5 giờ, quan chánh Công-sứ Rétali đi với quan quyền chánh Forsan và quí phu-nhân đi 6-tô tới, khi các ngài vừa tới cửa, thời phường nhạc tây nổi khúc quốc-ca. Cử tọa đều đứng dậy đợi hồi kèn thời tiếng pháo nổ liên thanh. Khi các quan đã an tọa thì quan Tuần phủ đứng lên đọc một bài diễn-văn, tán dương công việc quan Công-sứ đã làm cho dân tỉnh trong 7 năm trời. Quan Công-sứ đáp lại, đại khái ngài nói rằng : Ngài rất lấy làm cảm động buổi tiệc của hàng tỉnh hôm nay được trân trọng như thế. Dân tỉnh Thái-bình là dân thuần-thục trang-thành với Chính-phủ, nên chi trong mấy năm chiến-tranh, đã giúp nhà là quân tỉnh, nhờ là tiền bạc, lấy số đã quyên giúp ấy so với số các tỉnh ở Đông-pháp thời tỉnh Thái cũng vào bậc nhất nhì. Dân tỉnh trả phú thuế má cũng nhiều, mà việc công ích chưa mở mang chỉ hàng tỉnh được mấy là bởi không có sở chi tiêu riêng. Nhà nước bấy giờ cứ sau thuế tỉnh nọ làm việc cho tỉnh kia, nên tỉnh Thái chịu thiệt nhiều lắm. Ngài cai-trị ở Thái-bình 7 năm tự coi mình như người bản tỉnh vậy, thấy vụ lợi nào tốt thì mừng, nằm nào mùa màng thiệt hại thì trong lòng áy náy không yên. Ngài mong rằng mười lăm năm nữa ngài vẫn còn mạnh khỏe thì sẽ trông lại thăm tỉnh Thái-bình, bấy giờ tỉnh Thái đã có nào đèn điện, nào xe điện, đường xá mở mang, khắp các sông trong tỉnh đều xây đá bắc cầu cống mà các việc nông thương kỹ nghệ cũng nhờ đó mà phát đạt bằng mấy bây giờ v. v. Ngài nói dứt lời cử tọa đều nâng cốc rượu chúc ngài thượng lộ bình an. Lúc đó tiếng nhạc hòa với tiếng bắt âm ta nghe rất vui tai. Khi đương uống rượu thời quan Công-sứ và quan Tổng-đốc Nam-định cũng đến dự tiệc. Các quan trò chuyện hồi lâu, quá 7 giờ tiệc tan. Ngày chủ nhật quan Công-sứ tiếp các quan chức và đi đáp lễ lại, hôm thứ hai gần 8 giờ các quan lại, các thân hào trong tỉnh đều đã tới dinh Công-sứ, lính khố xanh, lính khố lục và lính tuần cảnh đứng sắp hàng hai bên, quá 8 giờ thời quan Công-sứ ở trên Tòa bước xuống thềm ấn cần bắt tay hết mọi người, rồi ngài lên ô-tô từ biệt đất Bờ thành về an dưỡng bên quê quốc. Khi xe ô-tô từ từ chạy, tiếng chúc thượng lộ bình an nghe liên thanh không dứt, để tỏ lòng quan dân tiếc mến một vị ân quân đã lấy đức mà cai-trị trong bấy năm trời vậy.

HƯNG-YÊN

Tiệc tiễn hành. Chiều thứ bảy vừa rồi, ban trị-sự hội Trí-tri có thiết đại tiệc tại nhà ông phó chủ hội Vũ gia Tương để tiễn hành ông Hoàng-đình-Cống tham tá công-chánh sung chức chủ sự sở Lục-lộ là hội-trưởng của hội, mới có nghị-định đổi lên tòng sự tại Hanoi.

Lại đi được. — Con đường Đông-văn đi Hưng-yên vừa rồi phải chữa lại cái cầu ở gần gare, xe cộ không đi lại được, nay cầu ấy đã chữa xong, lại đi lại được như cũ.

Thương giới tân văn

Ngày 7 Septembre 1922

Giá bạc

Đồng Yên-kinh . . . . 7 f. 20
Đồng Hồng-kông . . . . 7 f. 20

Tàu tới tàu đi

Tàu *Van Vollenhoven* đến ngày 7 Septembre hồi 8 giờ sáng mới chạy Hong-kong.

Tàu *Cordillière* mang thư sang Pháp, đến ngày 8 Septembre ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon. Thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe-lửa 20 giờ 7 phút tối mồng 7 Septembre.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt-báo biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các hiệt-qui ông nào mua thì gởi tiền cho ; hễ không có tiền gởi theo giấy mua thì báo-quán không trả lời. — Mua báo thì tính từ đầu hoặc mồng một tháng này trở đi cho gọn.

BÁN BUÔN, BÁN LẺ

Các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ, hàng tây, hàng tàu và hàng Saigon v. v.

MỚI SANG :

Vải imperméable mỏng áo đi mưa, nhiều mầu đẹp và tốt lắm, nên viết giấy đến mua mau kẻo hết.



Cửa hàng sẵn có thợ may tây giỏi tại rất khéo.

Kính cáo

NAM-THỊNH

Soierie et Tailleur
6, Rue des Cantonnais
HANOI

2015

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed: MONTÈS

Quinh Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 80

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THỨC SOLUTION R. cần ống HOLDE để chữa a-phiện
SOLUTION R. HOLDE
2 $ 60 một thứ

Cousinos « NÉTHARSENATE »
1 $ 00 một lọ

Mấy thứ bán-hiệu hay bán :
Các thứ thuốc nước đựng lọ kín để tiêm vào da như thuốc bổ CASCOTLAVE DE HODDE
Thuốc tiêm gọi là 916, trị bệnh Giang-mai
Thuốc ho-sơ SIROP PECTORAL đặc-cổ, số-mũi.
Thuốc LAO chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc hiệu MONTÈS
thuốc uống = 2 $ 60 lọ 30 viên
thuốc tiêm = 6 $ 00 một thứ

Gentine « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG RẺ TIỀN-NHIỀU, BỀN-BỈ.

ĐỒ MỔ-SẺ
Kính-hiển, đồ-hình, thuốc-hình hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-hình, thuốc Cliffaz và thuốc Rousseau

Bán buôn và bán bao kín

Bán cắt và bán lẻ

THUỐC RẺ :
0 $ 20 một thứ, 1/4 lít

Vì nghề giảng mới bỏ ít mới bày ra thuốc bổ thì thì nhu cầu thuốc này cho tốt ngay. Dùng thuốc bổ thì càng dùng thuốc phải uống thuốc này thì mới phải khỏi bệnh. Cung : Thuốc này rất hay, rất quí ; có chẳng hại ai đến sự sinh đẹp, lại có sức khỏe người ra vạm.

Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn 1litre. Giá có 3 $ 00 mà thôi.

RƯỢU

QUINQUINA CUSSAC

Rất bổ

dùng cho những người ốm yếu.

BÁN TẠI

NHÀ

GUIONEAUD FRÈRES

ở Hanoi-Haiphong,

và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh.

2051

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Pagements en timbres-postes)

Nhiều ông gởi tiền trả báo-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho báo-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì báo-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Kính trình các quý-khách biết cho bản-hiệu chuyên môn đóng đồ gỗ để bán đề tất cả các kiểu mẫu rất thanh-nhã. rất lạ, rất bền, kiểu mẫu Tây, kiểu Tàu, kiểu Annam và kiểu Nhật ; đồ đạng buồng ăn, buồng ngủ, buồng tiếp khách, buồng giấy, ghế ngựa khung tranh sơn đỏ, sập chân quỳ, tập bộp và thợ đương. Trong xưởng của bản-hiệu có nhiều thợ, thợ chạm rất khéo, xin mời các quý khách chiếu cố lại mua cho bản-hiệu xin tính giá trung-bình, các quý khách muốn đóng bằng thứ gỗ gì thì bản-hiệu xin đóng đúng một thứ gỗ theo như ý các quý-khách, không dám làm sai. Xin nói để các quý-khách biết bản hiệu nếu có in catalogues de meubles để bắn các quý-khách xem, bắp giờ nào hết bản hiệu đang chế thêm kiểu mẫu mới nữa để in thêm, hễ khi nào xong, bản-hiệu lại xin đăng vào báo để các quý-khách biết



LƯU-BÁ-VI dit VĨNH-XƯƠNG
2031 35, Rue Felloneau, Hanoi

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán lại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sơn thừa tiếp các quí-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại đủ tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 2043

Société des Phosphates du Tonkin

Bureaux et Usine à Haly-Haiphong

Q. NÊN CẨN THẬN. — Chúng tôi kính trình các quí khách biết rằng chúng tôi mới bắt được mấy người nhà quê mua trẻ đem ra nhà đốt cốt để làm phốt-phát (phosphate) giả để bán và bán giá rẻ hơn giá Phốt-phát thật.

Bột phốt-phát thì bao giờ cũng nhẹ hơn các thứ bột khác, không sẽ thế bột nào nhẹ bằng.

Vậy các quí khách khi mua phốt-phát, đừng nên tham rẻ mà mua phốt-phát giả, và nếu cần thật để bao phốt-phát ra xem, nếu thấy bột không được nhẹ thì đừng nên mua.

Nếu mua Phốt-phát mà nghi hoặc là giả thì nên gởi mẫu đến cho chúng tôi thử xem. Song nếu ai khi được người bán phốt-phát giả mà mách bảo cho chúng tôi biết, chúng tôi sẽ có thưởng hậu.

GIÁ PHỐT PHÁT. — Phốt phát bán tại nhà máy ở Haiphong giá như sau này :

25 $ 00	một tấn (la tonne de 1000 kilos)	hiệu « PH. 19/21 ».
22, 00	— —	hiệu « PH. S ».
20 . 00	— —	hiệu « PH. K ».

Phốt phát hiệu « PH. 19/21 » để bón ruộng đất chua, đất mặn.
Phốt phát hiệu « PH. S » để bón ruộng đất ngọt. Bột phốt phát hiệu này thì phế hơn bột phốt-phát hiệu « PH. 19/21 ».
Phốt phát hiệu « PH. K » để bón ruộng đất ngọt. Bón ruộng đất chua, đất mặn thì lại càng tốt lắm.
Phốt phát hiệu « PH. K » này là một thứ phốt phát chúng tôi mới chế ra có chịn lần mấy thứ bột Potasse (Sel-tgt) ở bên Tây đem sang.
Dùng thứ phốt-phát hiệu « PH. K » này mà bón cho thứ rau (Légumes) nhất là Bắp cải thì thật là tốt lắm.

CÁCH DÙNG. — Mỗi một mẫu vải bón bao là 200 cân tây vải trước năm mười ngày rồi sẽ cấy cũng được, hay cấy trước năm mười ngày rồi vải phốt-phát cũng được.

MUA LẠI BAO KHÔNG. — Bao gai không (sac en jute vide) hãy còn lành lặn mà đem lại giá tại nhà máy ở Haiphong thì giá mỗi một cái là một hào chỉ (0$10) Nếu bao rách và hơi thưng thì chúng tôi không nhận nữa.

● Các quí khách cần hỏi hay điều gì nữa thì xin cứ lại nhà giấy chúng tôi ở tại nhà máy ở Hạ-Lý Haiphong, chúng tôi xin tiếp, hay gởi giấy đến cho chúng tôi xin sẽ giả lời ngay.

2035

PHAN-ĐỨC-THÀNH

HANOI — 2, Rue des Cantonnais, 2 — HANOI

GRANDS ARRIVAGES :

Soieries Chinoise, Française, Tonkinoise et diverses étoffes

GROS & DÉTAIL

MỚI ĐẾN : Đủ các thứ hàng Tàu, hàng Tây, hàng ngoài Bắc và các thứ vải, vân vân
Lại có may quần áo ta và quần áo tây đủ các lối

Bản-hiệu lại có bán nâng điệp Vĩnh-Thình-Long chính hiệu nữa.

No 178

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-tử-quán)

NGUYỄN-BỒ-MỤC *dịch thuật*

... Đến hôm làm lễ cưới *Lưu-gia-ngọc*, con lại không hề ghen ghét, thân-hành sang mừng, uống rượu rất vui. Bấy giờ nên con cùng các quan cố ý sau-ngầu thi đầu thế-lực *Trường-kou* hoàng-hậu, cũng không thể trái quốc-pháp được. *Lương* thừa-tướng càng thân phụ khi ấy vẫn cho con là theo ý riêng mà bỏ phép công, nhưng không thấu cái tâm-tình của con như vậy.

Mạnh-si-nguyên nói :

— Tờ chiếu ân-xá ấy thật là bất-công, các quan đại-thần không ai phục cả.

Lý-minh-đường nói :

— Nàng *Lưu-gia-ngọc* năm xưa chẳng qua chỉ lấy tư-tình mà tha *Hoàng-phủ-thiên-hoa*, cũng chưa đáng gọi là ân-đức, cứ lấy lý mà nói thì tha cho nàng được trọn tội nước cũ, cũng đã đủ rồi, bắt-tất lại ân-xá cho toàn-gia họ *Lưu*. Còn như con, trong khi bỏ nhà trốn đi, chịu bao nhiêu những nỗi cực-khổ. Con lại tàu với thánh-thượng, cho chàng đến quản lớp công, khiến một nhà chàng được cốt-nhục vẹn-toàn, hưởng-thụ phú quí. Chàng không nghĩ nàng *Lưu-gia-ngọc* tức là em gái kẻ thù của con trong khi cưới nàng, lại dùng kiệu bát-bảo. Huống-chi con là ân-sư của chàng, đang làm thừa-tướng, thế mà ngày trước hai cha con chàng chỉ cậy cái thế-lực vương-tước, tàu xin cho nhà họ *Lưu*, không hề bẩm mệnh chúng ta một lời, thế thì thật là người vong thân bội sư, còn ra thể nào !

Mạnh-si-nguyên gật đầu mà bảo rằng :

— *Lưu-khải-bích* là người như thế, phụ chàng phải giam cầm ở bên nước Phiên, thảo-nhiên vẫn phải lưu-lạc vào trong hang sói, thế mà chàng quyến-luyến nàng *Lưu-gia-ngọc*, quên hết những nỗi khổ-sở của hai thân, thật là một người vong thân bội sư vậy.

Hàn phu-nhân nói :

— Việc chàng đem kiệu bát-bảo đi cưới *Lưu-gia-ngọc*, con nghĩ giận cũng là phải. Chẳng những con giận mà thôi, mẹ đây cũng vì thấy chàng đem kiệu bát-bảo rước *Lưu-gia-ngọc* đi qua trước cửa, tổng rong cờ mở, không biết chinh-thất là ai, cho nên mẹ nghĩ mà thành thụ bệnh. Nhưng c hàng có một điều đáng kính, là chàng dẫu cưới *Lưu-gia-ngọc* bấy lâu, mà vẫn tình-nguyện đợi được con về, bấy giờ mới cùng họ *Lưu* đồng-sàng. Từ bấy đến nay, đêm nào cũng ngồi riêng phòng, chỉ một mình làm bạn với bức tranh của con mà thôi, nghĩ đáng thương lắm vậy. Mới rồi, mẹ hỏi chuyện *Tô đại-nương*, con nên biết rõ.

Nói xong, liền bảo nữ-tỳ rằng :

— Ngày nay một nhà gặp gỡ, mau mau sửa tiệc mừng. Lại đọn rượu cho tất cả mọi người theo hầu cùng uống nữa, nhưng cái việc gặp-gỡ ngày nay, ta cấm các con không được tiết-lộ cho gia-tướng cùng người ngoài biết. Hễ đứa nào tiết-lộ thì ta sẽ đánh chết.

Các nữ-tỳ bảo nhau, chỉ nói là *Lệ* thừa-tướng ở chơi uống rượu, chứ không ai dám tiết-lộ chân tình. *Lý-minh-đường* nói với *Hàn* phu-nhân rằng :

— Lệ thay cho *Hoàng-phủ thiên-hoa* đã cưới họ *Lưu*, có chỉ lại còn tác-quái, không chịu thành-thân là nghĩa làm sao ? Và còn là một kẻ thư-sinh, đội ơn triều-đình thì đỗ trọng-nguyện, làm đến thừa-tướng, đứng đầu trăm quan, động nói câu gì, trách-thượng cũng phê chuẩn, cái ơn tri-ngộ ấy, con còn phải báo đáp mới xong, chưa thể cải-trang được. Con không được ở nhà phụng-dưỡng cha mẹ, thật là cái tội đại-bất-hiếu.

HỒI THỨ LIX

Lý-minh-đường nói với *Hàn* phu-nhân rằng :

— Ngày nay triều-đình còn đang trọng-dụng con, con cũng phải làm quan trong vài ba năm nữa để báo-đáp cái ơn tri-ngộ của thánh thượng. Chờ khi có hiền-thần ra, bấy giờ con sẽ thiết-kế xin cải-trang. Bằng nay cải-trang mà trong triều-đình không có hiền-thần để lo-toan quốc chính thì thánh-thượng thật nỗi gian. Cái tội « *Khi võng quân thượng* » và « *Lăng-lòng thoát khỏi tử-tội*. Hướng-chi người ta sĩ chẳng hám sự hiển-vinh, bởi vậy các cụ bạc-đầu, vẫn còn muốn chen vai ùng-thì, ngày nay con đã làm đến thừa-tướng, cũng nên hưởng-thụ phú-quí trong vài ba năm nữa rồi sẽ cải-trang. Xưa nay con vốn là người không ham sắc-dục thì không có hề chi.

Hàn phu-nhân mỉm cười mà bảo rằng :

— Mới rồi *Hoàng-phủ-thiên-hoa* cưới nàng *Lưu-gia-ngọc* làm lòng-lẫy quá, đã vậy thì ta để cho 3 năm nữa rồi mới cải-trang, khiến chàng sau này phải hổi

Bỗng thấy nữ-tỳ vào báo rằng :

— *Lương* thừa-tướng có ani người nhà đến giục *Lệ* thừa-tướng về để cứu-xoan đã-đạc, phòng khi ngày mai triều-đình có cử làm chánh chủ-khảo thì bấy giờ lại vội-vàng không kịp chăng.

Lý-minh-đường sẽ bảo đứa nữ-tỳ rằng :

— Con truyền bảo cho chàng biết rằng ta còn uống rượu ở đây, tảo nữa sẽ về. Ta giao cho cái danh-thiếp này cầm về để trình *Lương* thừa-tướng.

Nữ-tỳ lại ra. Bấy giờ *Lý-minh-đường* cầm lấy tay nàng *Phương-thi* rồi cười mà bảo rằng :

— Chị thấy em sum-trang như thế này, có ý ở vợ mà không dám chung ngồi chăng !

Phương-thị nói :

— Hôm trước tôi nhìn trộm, dẫn a hận được là có nàng, chỉ vì quan-uy, cho nên kinh hãi mà không dám nói.

Lý-minh-đường nói :

— Nếu không nhờ có quan-uy thì khi nào chẳng mất được khẩu vua tôi trong triều.

Nữ-tỳ bày tiệc, cả nhà cùng ngồi uống rượu. *Phương-thị* hỏi rằng :

— Tại sao có-nương dám cố gan lẻn-mò tới *Bảo-kinh*, đường xa kẻ hàng mấy nghìn dặm ? tôi đây dẫu là con nhà tướng mà nói đến *Bảo-kinh* cũng phải lấy làm ghê sợ trong lòng.

Lý-minh đường liền thuật chuyện gặp *Khang-nhược-sơn*, vân vân. Lại nói với vợ chồng *Mạnh-si-nguyên* rằng :

— Vợ chồng *Khang-nhược sơn* là người phụ-mẫu mà tớ năm trước con còn mới về trường-phủ để phụng-dưỡng, có lẽ nào thân phụ mẫu, con lại không muốn nhận hay sao. Con chỉ sợ việc này tiết-lộ ra thì tội-lỗi tội.

Lý-minh-đường nói chuyện thì vừa *Mạnh-khải* là con trai *Mạnh-gia-linh* ở ngoài chạy vào. Bấy giờ *Mạnh-khải* đã lên 5 tuổi, cũng hơi có ý tinh-khôn, thấy mẹ cầm nghĩa rượu với một vị đại-thần, mới ngẩn mặt ra nhìn.

(Còn nữa).